



	Kiếm	Ứng
	múa	rời
Hồi	người	cắt
	theo	ruyng
thú	một	song
	minh	hiệp
chén	chống	thầy
	cả	tranh
<u>Mục Lục</u>	bạn	cường

N

gọc Kiều Long gật gật đầu nói:

“Được, chỉ cần họ tới ta sẽ ra nói lý lẽ với họ, không thể đánh nhau chỗ các người, người yên tâm!”. Chủ khách điểm lại vái dài. Ngọc Kiều Long lại dặn:

“Mau báo tiểu nhị cho mèo ăn đi!”. Chủ khách điểm luôn miệng vâng dạ, Ngọc Kiều Long quay vào phòng. lát sau tiểu nhị mang cơm vào cho mèo, vì không có gan heo nên dùng thịt gà, Ngọc Kiều Long lại chê không ngon, lại sai tiểu nhị đổi một chai hương phiến hảo hạng. Tiểu nhị lại hỏi:

“Đại gia người dùng cơm gì?”. Ngọc Kiều Long nói; “Cá chép hấp, thịt dê khô nướng, thịt vo viên, viên phải nhỏ một chút, thịt xé phay, cánh gà nấu cải trắng, rượu Mai quế lộ. Như thế quán các người có không?”. Tiểu nhị nói:

“xin người chờ một lúc chúng tôi đi gọi!”. Ngọc Kiều Long nói:

“Đi gọi đi!”. Tiểu nhị cau mày bĩu môi đi ra khỏi phòng.

Ở đó Tú Hương rửa chén trà hai ba lần mới rót một chén bưng tới cho Ngọc Kiều Long, buồn bã hạ giọng nói:

“Tiểu thư, tôi thấy hơi sợ, lát nữa bọn ác bá kia tới có sao không?”. Ngọc Kiều Long xua xua tay nói:

“ Không sao đâu, người đừng sợ! Một thân võ nghệ của ta đủ đối phó với rất nhiều người bọn họ, chỉ là bảo kiếm là vật tùy thân không thể rời ra thì ta giữ, còn quyển sách trong hộp nữa trang và Tuyết Hồ thì người ngàn vạn lần phải giữ cho kỹ đấy”. Tú Hương gật đầu, lại buồn bã hạ giọng nài nỉ:

“Tiểu thư, chúng ta đừng gây thêm chuyện nữa! Đã gây ra quá nhiều chuyện rồi, chẳng có gì hay, chúng ta đi đường cứ cẩn thận là được, tới Hành Sơn ...”. Ngọc Kiều Long hơi tức giận, vẻ mặt sa sầm, nhưng trong lòng xoay chuyển ý nghĩ một lúc thở dài nói:

“Không phải ta muốn ra ngoài gây chuyện, lần này ta rời khỏi nhà là chuyện vạn lần bất đắc dĩ, người biết rồi mà. Hôm nay mấy người kia trên đường đã khinh rẻ chúng ta thế nào! Gã đánh xe mới rồi rất đáng ghét, đưa chúng ta tới đây rồi y lại đổi ý, lại đem Hắc Hồ Đào Hoàng gì đó ra dọa ta, nếu không ta cũng chẳng thèm đánh y. Còn cái gì Lỗ Bá Hùng nữa, ta ghét y là họ Lỗ!”, câu ấy khiến Tú Hương hoảng sợ giật nảy mình. Ngọc Kiều Long sa sầm mặt suốt nửa ngày chợt ngẩng lên thấy con mèo Tuyết Hồ đang cúi đầu ăn cơm, ăn rất ngon lành, nàng lại bỗng hết buồn hết giận, nhoẻn miệng cười.

Lúc ấy trong viện có tiếng bước chân rầm rập vang lên, có người đứng trước cửa cố ý ho hắng, Tú Hương sợ biến sắc, Ngọc Kiều Long lập tức tuốt thanh Thanh Minh kiếm vén rèm bước ra. Chỉ thấy cửa phòng mở ra, phía ngoài có bốn đại hán lưng hùm vai gấu, đều mặc áo dài tề chỉnh. Trong đó có một người râu quai nón tướng mạo rất hung dữ, vòng tay nói:

“Lão huynh có phải là người vừa tử võ với Lỗ tiêu đầu không?”. Ngọc Kiều Long sa sầm mặt gật gật đầu nói:

“Không sai!”. Người kia lại nói:

“Xin thỉnh giáo cao danh quý tính?”. Ngọc Kiều Long nói:

“Ta cứ hỏi người trước đã”. Người ấy nói:

“Huynh đệ là em kết nghĩa của Song Tiên Linh Quan Mễ Tam gia, Hắc Hồ Đào Hoàng cũng là anh em kết nghĩa của ta”. Ngọc Kiều Long nói:

“Ta không hỏi người khác, ta hỏi người kìa”. Người ấy nói:

“Ta tên Thường Văn Vĩnh, được người ta cho một cái ngoại hiệu là Tam Chi Tiêu, lại gọi là Phi Tiêu Thường, cũng có chút tên tuổi ở Giang Nam Hà Bắc”. Ngọc Kiều Long xua xua tay nói “Đừng rườm rà, ta tên Long Cẩm Xuân, người tìm ta có chuyện gì thì nói mau đi”. Phi tiêu Thường nói:

“Mễ Tam gia đại ca của ta đang cùng Lỗ tiêu đầu chờ người ở Tụ Tinh lâu, mời người tới chơi uống vài chén rượu, đôi bên gặp gỡ!”. Ngọc Kiều Long nói:

“Chỗ ta đây sắp đem cơm rượu lên, trong phòng ta còn có nữ quyến không rời ra được”. Phi Tiêu Thường cười một tiếng nói:

“Long gia, người cho ta là kẻ xấu không biết nghĩa khí giang hồ à? Quý quyến của người ở đây, bọn ta quyết không kinh động. Chỉ mời người tới Tụ Tinh lâu, gặp Mễ tam gia nói chuyện một lúc, ta thấy lão huynh người cũng là một hán tử có can đảm, chắc không đến nỗi không dám đi chứ?”. Ngọc Kiều Long cười nhạt nói:

“Không cần nói khích, người cứ ra cửa chờ, ta sẽ đi với người”. Nói xong nàng quay vào phòng tra bảo kiếm vào vỏ, cầm vỏ kiếm bước ra. Nàng và bọn Phi Tiêu Thường cùng đi. Nàng đi phía sau, ra khỏi cửa khách điếm, thấy có mấy người đưa mắt nhìn, lại có người đi theo phía sau, dường như đoán rằng lát nữa ắt có một trường quyết đấu náo nhiệt.

Lúc ấy trên trời đầy ráng chiều màu gấm, gió xuân từng trận nổi lên lay động vạt áo bào mây tro của Ngọc Kiều Long. Nàng thái độ hiên ngang, rảo chân bước đi. Mọi người đều biết nàng là thiếu niên học võ chứ không ai nhận ra là một vị tiểu thư con quan. Nàng theo sát bọn Phi Tiêu Thường, từ cửa bắc đi tới cửa tây, ở đó lại có một tửu quán rất lớn, trên biển khắc “Tụ Tinh lâu”. Trước cổng còn có mấy lá cờ viết những câu thơ “Lý Bạch đấu rượu thơ ngàn bài; Trong chợ Trường An say cả ngày; Thiên tử gọi tới không lên thuyền; Tự xưng thần chính tửu trung tiên” gì đó.

Phi Tiêu Thường gọi một người lên báo trước, rồi xòe một tay mời Ngọc Kiều Long lên lầu. Ngọc Kiều Long gật đầu không hề do dự sợ hãi. Nàng một tay vén vạt áo, một tay cầm bảo kiếm, âm âm âm bước lên thang. Chỉ thấy trên lầu khá rộng rãi, bày không ít bàn ghế, nhưng lúc ấy bỏ trống một nửa, chỉ có ta người người khách. Mấy người này vừa thấy Ngọc Kiều Long lên lầu, quá nửa đều quay lại nhìn, chỉ có hai người ngồi yên không động đậy. Một người là tăng nhân, tuổi khoảng hơn ba mươi tuổi, trên mặt có mấy nốt rỗ, một người thì đang ngồi đó tức tối, chính là Lỗ Bá Hùng vừa bị Ngọc Kiều Long đánh tởm ở khách điếm. Ngọc Kiều Long ngang nhiên đứng lại, chỉ thấy mấy người bên đối phương đều nhất tề đưa mắt nhìn nàng từ trên xuống dưới. Có một người khoảng trên dưới bốn không tuổi, dáng cao gầy, bộ râu ngắn rất rậm ôm quyền nhìn nàng nói:

“Đội ơn đã quang lâm, quả nhiên mời một tiếng là tới ngay, huynh đệ họ Mễ, tự Đại Bưu, cũng là khách ở đây. Vì học được vài chiêu võ nghệ, nên bình sinh rất kính trọng các vị sư phụ dạy võ, hôm nay nghe vị Bành lão đệ đây trên đường về nói lại”. Y chỉ chỉ một người đang tức giận đứng bên cạnh. Ngọc Kiều Long nhìn qua té ra là hán tử mặt đen bị mình phóng tên đả thương trên đường. Lại nghe Mễ Đại Bưu nói:

“Mới biết các hạ võ nghệ tuyệt luân, lại có một thanh bảo kiếm chém gang chặt sắt, nên rất ngưỡng mộ. Mới rồi Lỗ tiêu đầu lại tới nói y cũng đã lãnh giáo võ nghệ của

các hạ trong khách điểm, y rất khâm phục. Mới rồi ta sai người anh em tới mời các hạ tới đây, một là để giảng hòa cho mọi người, hai là để học hỏi!”. Ngọc Kiều Long thấy Song Tiên Linh Quan Mễ Đại bư thái độ vô cùng hòa hoãn, nàng cũng hơi bớt giận, vòng tay nói:

“Không hề gì, nếu các người nhận thua, nói rõ với ta thì ta cũng không tiện ép người quá đáng”. Rồi không chờ chủ nhân ngồi xuống, nàng đã ngồi xuống trước. Lỗ Bá Hùng lại vung quyền đập xuống bàn, chén bát tung lên loảng xoảng, nói:

“Lỗ Bá Hùng ta đi lại giang hồ nhiều năm, chưa từng bị nhục như hôm nay. Thật ra người võ nghệ cao cường, ta quyền pháp kém cõi thì thua dưới ta người cũng không đáng gì. Một hai năm sau chúng ta gặp nhau tỷ thí lại cũng được. Nhưng hôm nay vốn là ta can thiệp chuyện bất bình!”. Ngọc Kiều Long cười nhạt nói:

“Ta không khiến người can thiệp chuyện bất bình nào cả”, Lỗ Bá Hùng đứng dậy vung quyền trợn mắt, Mễ Đại Bư và mọi người vội cản y lại. Ngọc Kiều Long chỉ ngồi yên cười nhạt, nét mặt không hề thay đổi. Mễ Đại Bư nói:

“Xin thỉnh giáo cao danh quý tính của các hạ”. Ngọc Kiều Long sờ sờ cằm, lắc lư nói:

“Ta tên Long Cẩm Xuân”. Mễ Đại Bư nói:

“Ngưỡng mộ đã lâu!”. Lại nói:

“Quý phủ ở đâu?”. Ngọc Kiều Long nói:

“Cam Túc”. Mễ Đại Bư rất kinh ngạc, vì xưa nay chưa gặp ai biết võ nghệ mà lại vô lễ như thế, vả lại y quả nhìn không ra thiếu niên giống con gái này mang một thân võ nghệ, lúc ấy bèn chấp tay cười nói:

“Không nên nhiều lời, nhưng đã là bằng hữu giang hồ, hiện đã chịu quang lâm tới đây, huynh đệ cũng phải hỏi rõ một chút, không biết tôn sư là vị nào? Võ nghệ là theo nội gia hay ngoại gia?”. Ngọc Kiều Long ngẩng đầu nói:

“Không ai xứng đáng dạy võ nghệ cho ta cả, chỉ có Á Hiệp và Giang Nam Hạc ở núi Cửu Hoa, hai người đó còn có thể tính là sư huynh của ta”. Pháp Quảng bên cạnh lập tức đứng phất dậy.

Mễ Đại Bư kinh ngạc biến sắc, cười gượng một tiếng, lại hỏi:

“Ta nói ra hai người, xem Long huynh có biết không nhé?”. Ngọc Kiều Long hỏi:

“Người nào?”. Mễ Đại Bư nói:

“Lý Mộ Bạch ở Nam Cung, Du Tú Liên ở Cự Lộc”.

Ngọc Kiều Long gật đầu cười khẽ nói:

“Biết! Họ đều là người một nhà với ta nhưng đều là bại tướng dưới tay ta”. Mễ Đại Bưu cười một tiếng rồi hỏi:

“Còn Tĩnh Huyền thiên sư ở Giang Nam thì sao?”. Ngọc Kiều Long lắc đầu nói:

“Chưa nghe nói tới, đại khái cũng là kẻ vô danh, có làm đồ đệ của ta ta cũng không nhận”. Nàng vừa nói tới đó, không ngờ ngón tay của Pháp Quảng hòa thượng đã bên cạnh điểm vào mặt. Ngọc Kiều Long mắt sáng tay nhanh vù một tiếng gạt tay Pháp Quảng ra. Lúc ấy có người phía sau vung đao chém tới, Ngọc Kiều Long mau lẹ tránh qua, thanh Thanh Minh kiếm soảng một tiếng đã tuốt ra khỏi vỏ. Họ Bành mặt đen vội rút đơn đao, Lỗ Bá Hùng nhắc một chiếc ghế ném vào Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long tránh qua một bên, chiếc ghế rơi âm xuống ván gỗ. Pháp Quảng hòa thượng rút đôi phán quan bút ra (hình thù như cây bút, đúc bằng sắt ròng, chuyên dùng để điểm huyết) như con độc xà vọt tới điểm vào hông Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long dùng thanh kiếm Thanh Minh quét ngang một phát, mũi nhọn của ngọn bút rơi ngay xuống đất.

Lỗ Bá Hùng vớ một chiếc ghế nhỏ ném tới lại trượt, mấy người kia đều cầm bầu rượu chén bát ném túi bụi qua nhưng đều bị Ngọc Kiều Long vung kiếm vươn tay phóng cước hất tung ra. Nàng quát một tiếng:

“Nếu có chuyện gì thì đừng trách ta!”, thân hình chuyển động như chim, kiếm thế như ưng lật cánh.

Lúc ấy lại có mười mấy người dưới lầu tràn lên, đoản đao trường thương nhất tề sấn vào. Ngọc Kiều Long tay không dừng kiếm, chân không ngừng bước, kiếm thế không có chỗ nào sơ hở, thoát vọt lên bàn, thoát nhảy qua. Thanh kiếm của nàng liên tiếp chém gãy binh khí của đối phương như cỏ non gặp sương lạnh, đối phương đều kinh hoảng lùi lại như chồn thỏ gặp cọp, tiếng binh khí va chạm, bang ghế ngã đổ hòa với tiếng người bị thương kêu la, tiếng ngoài trợ oai chửi mắng, trên lầu sôi lên, trời long đất lở. Chợt có người đưa tới cho Mễ Đại Bưu một đôi cương tiên. Mễ Đại Bưu bèn nhảy lên bàn nhắc roi quát lớn:

“Không được đánh bừa bãi, để một mình ta đơn đả độc đấu với Long Cẩm Xuân y!”. Pháp Quảng cũng rẽ mọi người bước ra, y vẫn muốn dùng thủ pháp điểm huyết để thủ thắng.

Lúc ấy mọi người đã vây Ngọc Kiều Long vào giữa, Pháp Quảng bước tới, ngọn phán quan bút có mũi nhọn lại điểm tới. Ngọc Kiều Long vũ động kiếm quang, thân hình theo ánh kiếm nhảy lên lan can, phía ngoài lan can là phố lớn, lúc ấy người trên phố rất hỗn loạn, đều ngẩng nhìn lên lầu, vô cùng hoảng sợ.

Ngọc Kiều Long lưng quay ra ngoài, một chân đứng trên lan can, một chân đạp lên bậu cửa sổ, mũi kiếm trở xuống, choang choang choang lại chém đứt mấy ngọn binh khí.

Đột nhiên Mễ Đại Bưu sấn lên, song tiên quét vào chân nàng, Ngọc Kiều Long nghiêng người một cái lại nhảy lên một cái ghế, kiếm quang chớp lên đầu Mễ Đại Bưu, Mễ Đại Bưu vội vung roi đỡ sọt một tiếng, ngọn cương tiên đã bị chặt đứt một đoạn. Thanh bảo kiếm của Ngọc Kiều Long bay lượn, đánh tan địch nhân sau lưng và hai bên, như một đàn ong độc phóng vào ngực Mễ Đại Bưu. Mễ Đại Bưu tay còn nửa đoạn cương tiên, rất khó đón đỡ, đành lùi về phía sau, lưng đập vào lan can, cái lan can này vốn không vững chắc gì lắm. Ngọc Kiều Long thân thể nhẹ nhàng đứng lên còn được, nhưng không thể chịu được thân hình y dựa vào, vả lại kiếm của Ngọc Kiều Long lại đánh tới rất rát, ngọn roi của y quả thật không sao đón đỡ, y trong khoảnh khắc có liên quan tới tính mạng ấy không ngừng lùi lại, chỉ nghe một tràng rắc rắc âm âm, cái lan can đã gãy rời. Thân hình cao gầy của Mễ Đại Bưu rơi từ trên lầu cao hai trượng rơi xuống, không bị thương nặng nhưng đê mấy người xem ngã dúi dụi.

Nửa ngọn roi gãy của y cũng bay khỏi tay đập vỡ tám biển hiệu của cửa hiệu đối diện, kế đập vào đầu một người làm y ngất luôn, người trên phố đại loạn.

Lại thấy có người trên lầu rơi xuống, đó là gã họ Bành mặt đen, y đã thành sống dở chết dở.

Lúc ấy rất nhiều người trên lầu đều hoảng sợ chạy xuống. Pháp Quảng cũng chạy xuống, trên lầu chỉ còn có Ngọc Kiều Long. Nàng cầm kiếm vừa nhìn xuống đất, Phi Tiêu Thường bên dưới bèn phóng lên một mũi phi tiêu, phóng rất chuẩn xác nhưng Ngọc Kiều Long vung tay chụp được, chụp cũng rất chuẩn xác. Người trên phố kêu la bỏ chạy, giầy lát lại có quan quân kéo tới. Đồng thời lại thấy có bốn con ngựa từ phía tây phóng tới, người trên ngựa kìm cương lại, người tám người nhất tề xuống ngựa lên lầu. Lúc ấy Ngọc Kiều Long một mình đứng trên lầu, đang thở gấp, chợt nghe tiếng động ở thang lầu, nàng vội vung kiếm ra, lại thấy từ dưới có mấy người đi lên. Người đi đầu khoảng hơn ba mươi tuổi, khuôn mặt đen, thân hình nhỏ thó. Người này mặc áo khoác bằng đoạn, tay cầm roi ngựa, không có binh khí, hướng về Ngọc Kiều Long vòng tay một cái nói:

“Huynh đệ là Hắc Hồ Đào Hoàng” rồi chỉ chỉ một đại hán sau lưng, nói:

“Đây là sư phụ Kim Dao Phùng Mậu. Bằng hữu, người đừng sinh cường, phủ Bảo Định hiện nay không phải như ngày trước. Ngày trước Lý Mộ Bạch, Du Tú Liên, Dương Tiểu Thái tuế tới đây gây họa, bọn ta vì là người thổ trước lên có chỗ úy kỵ, không muốn gây chuyện với họ. Hôm nay bất kể là ai, chỉ cần dám tới đây gây họa, thầy trò bọn ta quyết không tha y!”. Ngọc Kiều Long nói:

“Ai cần người tha hay không tha, người muốn làm gì?”. Hắc Hồ Đào Hoàng nói:

“Ta muốn tử võ với người, bây giờ đã chiều rồi, bọn ta cũng không mang binh khí theo, người chọn thời gian và địa điểm đi! Bất kể người đánh thắng bao nhiêu người

cũng không thể được coi là anh hùng, chỉ thắng hoặc hòa với Đào Hoàng và sư phó của ta là Bàn Tứ gia đây thì mới có thể ra khỏi phủ Bảo Định, nếu không người không đi được đâu”. Ngọc Kiều Long nói:

“Cần gì chọn thời gian địa điểm, ngay bây giờ, tại đây. Các người cứ lấy binh khí lên động thủ với ta”. Hắc Hồ Đào Hoàng nói:

“Ở đây chật hẹp, dưới kia lại có quan quân tới, nhất định không cho chúng ta đánh nhau trên lầu, nếu người có gan thì tới nhà ta, trước nhà ta rất rộng rãi, kiếm pháp của người cũng dễ thi triển”. Ngọc Kiều Long hừ hừ cười nhạt nói:

“Được lắm! Các người cứ xuống lầu chờ, ta sẽ đi theo ngay”. Hắc Hồ Đào Hoàng cười nhạt nói “Có Kim Dao Phùng Tứ gia ở đây, Phùng Tứ gia là hảo hán quang minh lỗi lạc, bọn ta lại ám toán người à? Người xuống đi!”. Ngọc Kiều Long nói:

“Trước nay ta chưa từng nghe tới tên họ các người, ai biết các người là hàng người nào!”. Hắc Hồ Đào Hoàng và Kim Dao Phùng Mậu đều cảm tức xuống lầu.

Lúc ấy trời đã chiều, các cửa hiệu buôn bán bên dưới đều không dám thắp đèn, tầng dưới của quán rượu cũng không có người khách nào, cả chủ quán và hai người làm đại khái cũng đã chạy trốn, ở dưới lầu vẫn còn đoạn cương tiên bị gãy. Bọn Mễ Đại Bưu đã đỡ những người bị thương đứng qua một bên, đám người xem kẻ nhút nhát thì đã bỏ chạy từ sớm, kẻ bạo dạn thì đứng xa xa nhìn nhìn. Mười mấy viên sai quan yêu đao đều đã tuốt ra khỏi vỏ, xiềng khóa rung lên loảng xoảng, nhưng bị Hắc Hồ Đào Hoàng can ngăn. Y nói:

“Không cần đếm xỉa tới bọn ta, đây là chuyện riêng thôi mà, nếu không có án mạng thì quý vị không cần bận tâm”. Mấy người tráng đinh dắt ngựa tới, Phi Tiêu Thường đứng sau một con ngựa, trong tay đã cầm sẵn một ngọn phi tiêu, chỉ chờ Ngọc Kiều Long xuống lầu ra cửa là y sẽ phóng ra, nhưng trên lầu tối om, không có động tĩnh gì, suốt nửa ngày cũng không thấy Ngọc Kiều Long xuống lầu. Mọi người ngẩng đầu lên nhìn, lại có người cao giọng chửi:

“Xuống đây đi, xuống đây đi! Không dám xuống à?”. Liên tiếp chửi hồi lâu, đột nhiên có một cái ghế trên lầu bay xuống. Bọn Đào Hoàng vội vàng tránh qua một bên, cái ghế ầm ầm một tràng rơi xuống giữa đường, kế đó lại là một cái mặt bàn bay xuống. Một tráng đinh theo tiếng động ngã lăn ra. Kim Dao Phùng Mậu tức giận quát:

“Như thế đâu phải anh hùng!”. Y muốn cầm đơn đao xông lên lầu, chợt thấy trên lầu có một người theo cái ghế bay xuống, thân hình như én bay hạc lượn, ánh kiếm như cầu vồng. Ngọc Kiều Long đã xuống tới dưới lầu. Mọi người không thấy chân nàng chạm đất, chỉ thấy nàng cướp từ tay bọn tráng đinh một con ngựa, nhảy lên phi về phía tây. Phi Tiêu Thường phóng theo một mũi phi tiêu. Ngọc Kiều Long vung kiếm gạt, choang

một tiếng đánh rơi xuống đất, mũi thứ hai của Phi Tiêu Thường phóng tới lại bị Ngọc Kiều Long chụp lấy phóng trả. Một tráng đinh trúng tiêu ngã lăn ra. Mũi thứ ba thứ bốn cũng đều bị đánh rơi. Đào Hoàng và Phùng Mậu nhất tề nhảy lên ngựa quát:

“Đừng chạy!”. Ngọc Kiều Long trên ngựa quay đầu vẫy vẫy kiếm nói:

“Lại đây!”, rồi thúc ngựa phóng mau về phía tây.

Lúc bấy giờ người ngựa như một làn sóng ào ào tràn theo, trong giây lát đã ra khỏi cửa tây, sắc chiều đã tràn ngập trên đồng trống. Ngọc Kiều Long giục ngựa quay lại, nói với Đào Hoàng:

“Đánh nhau ở đây được rồi chứ?”. Đào Hoàng tay không có binh khí, vội lùi lại phía sau. Kim Dao Phùng Mậu múa song đao trong tay thúc ngựa phóng tới. Lúc ấy phía tây lại có một toán tráng đinh của họ Đào kéo tới, thấp mười mấy chiếc đèn lồng, hơn hai mươi ngọn đuốc, một vầng ánh đèn ánh lửa loang loáng trên bóng cây cối càng lúc càng tới gần.

Kim Dao Phùng Mậu là hảo hán ở Thẩm Châu, ngoài lần thất bại dưới tay Lý Mộ Bạch thì bình sinh chưa từng cúi đầu trước người nào. Hiện tại y giục ngựa vung đao, Ngọc Kiều Long thì kiếm bay ngựa nhảy, đánh nhau trên ngựa năm ta hiệp thì nhất tề nhảy xuống đất. Phùng Mậu khí thế hung hăng, song đao như phượng hoàng giương cánh, đao trái đâm, đao phải chém, Ngọc Kiều Long vung kiếm đón đỡ, tung người vọt lên như gió mạnh thổi mây, thoát lui thoát tới. Phùng Mậu đao trái hộ vệ đao phải, thay đổi đao pháp, vung đao chém ngang. Ngọc Kiều Long nghiêng người sấn vào, kiếm như đại bàng xòe cánh, lưỡi kiếm sắc bén chém thẳng xuống Phùng Mậu. Phùng Mậu thân hình xoay theo lưỡi đao, Ngọc Kiều Long cũng lùi lại vung kiếm chờ đao thế của đối phương biến hóa. Lúc ấy đèn lửa đã tới gần, ánh lửa soi lên Ngọc Kiều Long xinh đẹp, lúc ở tửu điểm nàng đã cởi chiếc áo khoác ngoài giắt ở lưng cùng vỏ kiếm, bím tóc buông xuống trước ngực, dáng mạo cực kỳ tuấn tú. Kim đao Phùng Mậu then thùng tức giận nghĩ thầm, ngay cả giao thủ với một gã đàn ông giống hệt con gái mà cũng không thắng được thì mình còn là hào kiệt gì nữa?

Đao pháp của y mau lẹ biến đổi, Ngọc Kiều Long thân hình xoay nhanh, bảo kiếm rung lên. Qua lại thêm ba bốn hiệp, đột nhiên Hắc Hồ Đào Hoàng lấy từ tay tráng đinh một cặp song đao nhảy xuống ngựa xông vào. Ngọc Kiều Long một thanh kiếm chặn đứng bốn ngọn đao, triển khai kiếm pháp quỷ thần bất trắc trong quyển sách mà nàng mười năm luyện tập, vù vù thân hình theo bóng kiếm bay múa. Lúc ấy Phùng Mậu và Đào Hoàng dưới ánh đèn đã thấy không thể cậy vào sức khỏe để thủ thắng. Lỗ Bá Hùng cầm thương, Thường Văn Vĩnh rút một thanh đao, Pháp Quảng hòa thượng đối dùng một

ngọn thiên trượng đều cùng từ hai bên sấn vào. Thiên trượng rít gió, mũi thương bay hoa, ánh đao lóe chớp.

Nhưng Ngọc Kiều Long lui tới qua lại, chặn trước đỡ sau, chém trái đâm phải, hết kiếm này tới kiếm khác liên tiếp đánh ra. Trong ánh đèn lửa chỉ thấy bóng dáng xinh đẹp của nàng bay lượn, vả lại càng đánh càng nhanh, kiếm pháp bộ pháp không hề rối loạn, thần thái sắc mặt không hề thay đổi.

Phùng Mậu cả giận quát “Xông vào!”. Lập tức đao thương và thiên trượng tụ cả vào một chỗ, như một cây đại thụ đúc bằng sắt thép đổ xuống. Nhưng Ngọc Kiều Long vung bảo kiếm chém bừa ra, Đào Hoàng, Trương Văn Vĩnh, Lỗ Bá Hùng lại đao đứt thương gãy, đều hoảng sợ lùi lại. Chỉ còn hai người Phùng Mậu và Pháp Quảng giao đấu với nàng. Phùng Mậu lại không ngừng thử hồng học, không ngờ gã tiểu bối này lại khó trị đến thế, y rất kinh ngạc! Nghĩ lại kiếm pháp của Lý Mộ Bạch chẳng qua cũng chỉ đến thế, rốt lại thì gã trẻ tuổi này là ai? Pháp Quảng hòa thượng thiên trượng đánh ít mà điểm thì nhiều, một trăm linh tám thủ pháp điểm huyết y đều đã sử dụng hết, mà những huyết nguy hiểm nhất như Nảo hộ, Á môn y đều đã dùng sức điểm tới. Nhưng không chờ cho đầu trượng của y chạm tới người, Ngọc Kiều Long đã vung kiếm ra, y sợ trượng bị chém gãy lại vội rút về. Y cũng nhận ra người trẻ tuổi này cũng rất thông thạo cách điểm huyết, mấy chiêu của mình đều vô dụng đối với y, nên cũng không dám cố sức xông vào để nếm mùi đau khổ. Chỉ có Kim Đao Phùng Mậu tuy thử hồng học, nhưng càng đánh càng dũng mãnh, đột nhiên thanh bảo kiếm của Ngọc Kiều Long lại chặt gãy thanh đao trong tay trái y, y vẫn cầm thanh đao kia ác đấu với Ngọc Kiều Long.

Bọn Đào Hoàng lại đổi binh khí khác xông vào, đám tráng đinh ngoài những người cầm đèn đuốc tất cả đều vung đao múa côn xông lên bao vây Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long vội cướp một con ngựa nhưng nhảy lên rồi vẫn chưa chạy, chỉ vung kiếm quát lớn:

“Các người còn chưa chịu thua à? Nếu các người còn xông vào thì ta phải giết các người đấy! Có chết thì đừng oán Long Cẩm Xuân ta ra tay tàn độc!”. Đám tráng đinh đều không ai dám sấn vào. Trương Văn Vĩnh lại phóng hai mũi phi tiêu. Ngọc Kiều Long vung kiếm gạt rơi xuống đất, con người anh hùng như thế khiến bọn Phùng Mậu, Đào Hoàng không thể không bốt giận. Phùng Mậu cản mọi người lại, y một tay cầm đao bước lên cao giọng nói:

“Long Cẩm Xuân sư phụ người rốt lại là ai?”. Ngọc Kiều Long quát trả lời:

“Các người không xứng đáng để hỏi”. Lại cười khẽ một tiếng, vỗ ngực nói:

“Ta à, ta là Tiêu sai nhân gian một kiếm tiên; Thanh Minh sắc bén vượt Long Tuyền, Dù cho Du Lý Giang Nam Hạc; Đều phải cúi đầu xin xót thương; Sa mạc bay về

một bóng rờng; Vốn lai vô ảnh khứ vô tung; Các người chôn cáo mà xâm phạm; Cũng như bọ ngựa chống thần long”, giọng nói uyển chuyển vừa giút, một tay vung roi mở đường, một tay giật cương phóng đi. Mấy mươi đại hán giang hồ tay cầm binh khí đứng đó không ai dám cản nàng lại.

Ngọc Kiều Long trong đêm tối mênh mông giục ngựa chạy về phía đông bắc một chạng rất xa, quay đầu lại nhìn, thấy đám đèn lửa kia đi về phía tây. Ngọc Kiều Long cũng cảm thấy hơi mệt mỏi, nàng bèn cho ngựa đi chậm lại, hồi lâu mới về tới quán trọ ở cửa bắc, thấy trước quán trọ treo hai ngọn đèn lồng, trên viết tên khách điếm. Có vài người đứng dưới đèn nhìn nhìn bàn tán, vừa thấy Ngọc Kiều Long trở về vội vàng nép qua một bên, nhưng đều ngẩng nhìn với vẻ kinh ngạc. Ngọc Kiều Long không đếm xỉa gì tới, cưỡi ngựa thẳng vào trong, xuống ngựa đưa cương cho tiểu nhị, nói:

“Con ngựa này cũng là của ta, chăm sóc cho kỹ, bất kể ai tới đòi cũng không được đưa!”. Tiểu nhị luôn miệng vâng dạ.

Ngọc Kiều Long lại cầm kiếm bước vào viện, vào trong phòng, chỉ thấy trong phòng thấp hai ngọn nến, trên bàn bày rất nhiều thức ăn. Tú Hương xuống giường nói:

“Đại gia về rồi! Thức ăn nguội hết cả!”. Ngọc Kiều Long nhẹ nhàng nói:

“Không hề gì”. Nàng ngồi xuống giường nghỉ ngơi, thanh bảo kiếm đặt trên người, ôm con mèo nụng nụng một lúc, hỏi:

“Ta đi rồi ở đây có chuyện gì không?”. Tú Hương noi:

“Mới rồi có hai người ở nha môn tới hỏi lai lịch của người”. Ngọc Kiều Long biến sắc, vội hỏi:

“Người trả lời như thế nào?”. Tú Hương hạ giọng nói:

“Tôi trả lời như đã dặn”. Ngọc Kiều Long gật gật đầu, lại ngẫm nghĩ một lúc, thấy con mèo Tuyết Hồ đang đứng lên vươn lưng, hai con mắt xanh lè trông rất giống một vị anh hùng.

Ngọc Kiều Long chợt thở dài một tiếng, Tú Hương bên cạnh ngẩn ra. Ngọc Kiều Long ăn một ít cơm rồi nói “Ngủ thôi!”. Tú Hương vội đóng cửa phòng.

Ngọc Kiều Long xua tay nói:

“Người đừng ra”. Nàng ngồi dậy, đầu tiên ngơ ngác một lúc, đột nhiên hất tấm rèm ra khiến Tú Hương giật nảy mình. Ánh đèn soi ra ngoài phòng, bên ngoài không có gì lạ. Ngọc Kiều Long lòng bàn tay phải hướng ra phía ngoài hộ vệ phía trước ngực rồi mau lẹ bước ra cửa, quay nhìn bốn phía, lại kiểm tra hết bàn ghế, sau đó nàng mới bước ra cửa, rồi trở vào phòng. Tấm rèm rơi xuống sau lưng nàng, nàng cũng yếu điệu vươn lưng vai, thanh kiếm và nỏ tiễn đều đặt bên gối, thổi tắt đèn mới lên giường. Trên giường

Tú Hương đã trải chần cho nàng, nhưng nàng lại gạt qua một bên không đáp. Tú Hương trên gối lại hạ giọng thì thào:

“Tiểu thư, bao nhiêu ngày nữa chúng ta mới tới Hành Sơn?”. Ngọc Kiều Long đáp:

“Người đừng sốt ruột, tới Hành Sơn nếu ta thấy không thích, có thể ta không ở lại đâu!”. Tú Hương nói:

“Hay là chúng ta đi Tân Cương!”. Ngọc Kiều Long thở dài một tiếng, nói:

“Được rồi, người đừng lằng nhằng nữa, để ta nghỉ một lúc. Thật là!”. Nói xong câu ấy đột nhiên lại như mỉm cười, nói:

“Bây giờ ta cảm thấy ta đúng là chồng của người, người thì đúng là một bà vợ cứ lằng nhằng trên giường”. Tú Hương hoảng sợ nói:

“Đến bây giờ mà còn trêu ghẹo tôi à!”. Ngọc Kiều Long cười hì hì, đột nhiên ôm lấy Tú Hương thật chặt, Tú Hương cảm thấy nước mắt nóng hổi của tiểu thư rơi xuống mặt, cô ta thở dài hạ giọng nói:

“Người làm sao thế? Ờ!”.

Ngọc Kiều Long như một đũa trẻ rúc vào lòng Tú Hương khóc, khiến Tú Hương không có cách nào, khuyên giải thì không dám lớn tiếng, giãy ra cũng giãy không được. Qua một hồi lâu, chợt thấy Ngọc Kiều Long trở mình, nàng mò lên cạnh gối một cái, giơ thẳng tay ra, chỉ nghe cửa sổ gián dấy soạt một tiếng, ngoài cửa sổ có người kêu lên:

“Trời ơi!, trời ơi, trời ơi, trời ơi, chết tôi rồi ...”, tiếng sau thê thảm hơn tiếng trước, nhỏ giọng hơn tiếng trước. Ngọc Kiều Long vờ chần trùn kín đầu, nằm trong chăn cười một hồi mới nghe ngoài cửa sổ có tiếng bước chân người rầm rập, nói:

“Không có gì đâu! Không có gì đâu! Các vị cứ về phòng đi!”, là giọng của tiểu nhị. Lại nghe có người nói:

“Mắt trái là một mũi tịt tiền ..., nhất định phải mù rồi!”. Ngọc Kiều Long nằm sấp trên gối phì cười, một đêm trôi qua.

Hôm sau Ngọc Kiều Long dậy lúc tám giờ, nàng bên trong phòng gọi tiểu nhị mang cháo vào. Tiểu nhị đứng ngoài nói “Vâng”, có vẻ vừa cung kính vừa sợ sệt. Ngọc Kiều Long bảo Tú Hương mang quần áo cho nàng thay, ngực nàng bó lại một lớp the trắng thật trắng, vì quần áo đàn ông mang theo không nhiều, nên bên trong vẫn mặc áo lót màu hồng, bên ngoài mặc áo ngắn đoạn xanh, bẻ cổ áo màu đỏ giấu xuống bên trong, cài cúc cổ áo thật chặt, quần rộng bằng đoạn xanh, quần xà cạp bằng dây đỏ, hài bằng đoạn xanh, phía ngoài mặc một chiếc áo bào rộng bằng đoạn màu lam. Vừa xuống giường, đầu tiên dùng nước hôm qua còn lại rửa mặt, lấy phấn và dầu trét lên lỗ xâu tai,

soi gương nhìn kỹ, không nhìn thấy lỗ khâu tai nữa mới mở cửa phòng, vênh mặt lên cố ý dùng giọng thô lỗ nói:

“Tiểu nhị, mang nước rửa mặt!”. Tiểu nhị vâng dạ chạy tới, lần lượt bung vào hai chậu nước. Tú Hương đã thu dọn chần nệm, đi hài cong, tha thướt soi gương chải tóc, lại hỏi tiểu nhị:

“Đại gia bảo người nấu cháo, đã xong chưa?”. Tiểu nhị nói:

“Xong rồi, xong rồi, vừa nấu xong!”. Ngọc Kiều Long như đàn ông ngang nhiên nói:

“Cho con mèo ăn trước đã!”. Tiểu nhị lại vâng dạ, Ngọc Kiều Long lại hỏi:

“Đêm qua ở đây có chuyện gì thế? Ai kêu la ầm ĩ trong viện thế?”. Tiểu nhị sắc mặt trắng bệch ngược mắt nhìn nhìn Ngọc Kiều Long, lắc đầu làm ra vẻ sững sốt, nói:

“Tôi không biết!”. Ngọc Kiều Long cầm chiếc khăn ướt lau mặt xong, ngồi xuống ghế, khẽ cười gằn một tiếng, đảo mắt nhìn tiểu nhị một cái, nói:

“Nói với chưởng quỹ của các người, tối đến các người lại cho người rảnh rỗi vào đây quấy rầy giấc ngủ của khách khứa, y có muốn làm ăn không đấy? Lần sau mà bọn ta tới Bảo Định, nhất định không vào đây nữa!”, tiểu nhị lại dạ dạ. Ngọc Kiều Long lại quay qua Tú Hương lấy dáng vẻ một ông chồng nói:

“Đưa cho họ hai mươi lượng bạc, bảo họ vào thành mua trà ngon, phải là loại trà Long Tĩnh hạng nhất, thêm vào bao trần hương, và một cái quạt trắng!”. Tú Hương lấy bạc ra đưa cho tiểu nhị. Tiểu nhị bước ra ngoài, Ngọc Kiều Long lại bảo Tú Hương bện lại bím tóc cho mình, lại nằm nghiêng xuống giường đùa với con mèo. Một lúc sau tiểu nhị bung vào một liễn cháo, trong cháo còn cho thêm táo, ngoài ra còn có đường trắng.

Họ ăn sáng xong, tiểu nhị đưa các thức mua được và tiền thừa tới, Tú Hương thu nhận trà và đàn hương cất đi. Ngọc Kiều Long thì không vội vã, sai tiểu nhị lấy bút mực, nàng viết chữ vào cái quạt. Vì bút khó viết, không thể viết chữ tiểu楷, nàng chỉ dùng đầu ngọn bút viết hai bài thơ nửa chân nửa thảo, chính là hai bài thơ tối hôm qua sau khi nàng một mình đánh nhau với bọn Hắc Hồ Đào Hoàng,, ý khí ngênh ngang đọc ra. Nàng nhớ lại, lại sửa vài chữ, rồi viết lên chiếc quạt. Viết xong đặt lên bàn, để chờ ráo mực. Nàng bận rộn như thế cũng gần đến trưa.

Tối hôm qua tuy Ngọc Kiều Long đại chiến một trận với bọn Kim Dao Phùng Mậu, Hắc Hồ Đào Hoàng rồi đến khuya có người tới dò thám bị nàng dùng tên bắn qua cửa sổ bị thương, nhưng suốt từ sáng đến trưa vẫn không có ai tới trả thù. Nàng cho rằng họ đã sợ mình nên rất yên tâm, lại sai tiểu nhị đặt cơm. Ăn cơm trưa xong mới bảo tiểu nhị chuẩn bị ngựa. Gã đánh xe bị nàng đánh hôm qua có chết cũng không đánh xe cho nàng nữa, vừa sáng ra đã kéo xe đi ngay.

Ngọc Kiều Long cũng không hỏi tới, sai tiểu nhị tìm một chiếc roi ngựa, bảo Tú Hương cưỡi con ngựa tối hôm qua nàng đoạt được. Ngoài tiền trợ lại đưa chưởng quỹ mười lượng bạc, nói:

“Tối qua bọn Hắc Hồ Đào Hoàng dẫn người tới kiếm chuyện với ta, đại khái người đã biết rồi, ta thấy người nhất định là đồng bọn của họ”. Chưởng quỹ vội vàng khom lưng hạ giọng nói:

“Không phải là đồng bọn, mà vì tôi không dám đắc tội với họ”. Ngọc Kiều Long gật đầu nói:

“Ta cũng không cần nói nhiều với các người, hôm qua ta cướp được con ngựa này của họ, nhưng cũng không phải là ta ăn cướp. Bọn ta cần cưỡi nó, đưa cho họ mười lượng bạc này, cũng như tiền ta mua ngựa, phiền người giao lại cho họ!”. Chưởng quỹ vội vái dài, nói:

“Đại gia rất công bằng, để chúng tôi sai người đưa bạc tới cho họ là được”. Ngọc Kiều Long gật gù đầu, hai người ra khỏi khách điếm.

Tú Hương lúc còn ở Tân Cương đã tập cưỡi ngựa, thường nói:

“Ngựa còn dễ cưỡi hơn lừa, vì lúc nó đi sống lưng vẫn bằng”. Nhưng đó là ngựa hay, chứ con ngựa này thì không tốt lắm, đi một bước lại vẩy một cái, lại thêm cả bao phục lẫn lộn cô ta ngồi trên lưng nó, rất là nặng nề. Con ngựa Ngọc Kiều Long cưỡi thì phải mang thêm thanh bảo kiếm và cái giỏ đựng con Tuyết Hồ. Tú Hương cưỡi ngựa đi trước, lại nói:

“Đừng đi nhanh, tôi cưỡi không vững”. Ngọc Kiều Long cưỡi ngựa phía sau, phe phẩy cái quạt nói:

“Người đừng sợ, càng sợ càng dễ ngã! Người cứ can đảm lên, không hề gì đâu”. Họ theo đường lớn đi về phía nam, nhưng con đường này không có bao nhiêu người đi, vả lại càng đi càng chếch qua một bên. Gió thổi mấy cụm mây trắng tới trên trời, trong như làn khói, che ánh nắng mặt trời, vì vậy Ngọc Kiều Long cũng hơi bị mất phương hướng. Đi khá xa, đi rất lâu, thì thấy mây trên trời đổi màu, trời đã không còn sớm nữa. Lúc ấy hai bên toàn là ruộng lúa, con đường ở giữa dần dần hẹp lại, cũng không nhìn thấy nhà cửa gì.

Chợt Ngọc Kiều Long nghe sau lưng có một tràng tiếng động rầm rập như có một đàn ngựa đang phóng tới. Nàng vội quay lại, chỉ thấy cạnh ruộng lúa có một làn bụi đỏ bốc lên mù mịt, nhưng không nhìn thấy một con ngựa nào, đại khái là rất nhiều ngựa đều rẽ vào con đường tắt phía sau vòng lên trước. Ngọc Kiều Long cũng cảm thấy kinh ngạc, nhưng lại nghĩ, không sợ! Nàng giục ngựa đi lên trước Tú Hương, xếp chiếc quạt

lại, vung roi thúc ngựa, ngẩng đầu nhìn lên phía trước, lại đi được năm sáu dặm, thấy trước mặt có một rặng núi xanh.

Tú Hương nói:

“Có núi! Trên núi có đường đi không?”. Ngọc Kiều Long nói:

“Có núi tự nhiên là có đường, ở trong còn có rất nhiều người ở nữa! Chúng ta tìm nhà nào trong núi nhờ họ nấu cơm ăn, rồi pha một bình trà uống!”. Vừa trò chuyện vừa đi, giầy lát đã tới chân núi, chỉ thấy núi tuy không cao lắm nhưng đá xanh lổm chổm, không có một gốc cây nào, cả cỏ cũng rất ít. Có một con đường nhỏ xuyên qua núi, rất hẹp mà lại gập ghềnh. Ngọc Kiều Long không để ý gì, nhưng Tú Hương lại chỉ lên trên núi nói:

“Trên núi có người!”. Khi Ngọc Kiều Long ngẩng đầu lên, người trên núi đã thụt vào trong. Ngọc Kiều Long lại cúi đầu nhìn kỹ, thấy trên mặt đường rất cứng, lưu lại rất nhiều vết chân ngựa, lại có mấy bãi phân ngựa, bèn cười nhạt một tiếng nói:

“Không sợ! Con đường này có thể cưỡi ngựa qua được, chúng ta cứ đi thẳng, không phải sợ! Nhưng một mình người cưỡi ngựa không được, người xuống ngựa qua đây, ta ôm người cùng đi”.

Con ngựa của Tú Hương chỉ còn phải mang hành lý, lại buộc chặt cái giỏ đựng con mèo trên lưng nó, lấy dây cương buộc chặt đuôi con trước vào đầu con sau, hai con ngựa nối liền thành một xâu.

Nàng ôm Tú Hương lên con ngựa đen, Tú Hương quay đầu lại thẹn thùng cười nói:

“Thật khó coi quá! Người lại là đàn ông!”, Ngọc Kiều Long cũng cười một tiếng, vung roi một cái, một tay ôm Tú Hương, cưỡi một con ngựa, dắt theo một con ngựa, đi lên đường núi. Nàng lại hạ giọng dặn Tú Hương:

“Người đừng bắt ta phải ôm, người nên giữ chặt bắp chân ta, ngồi cho vững, đừng sợ!”. Tú Hương thấy cánh tay nàng ôm mình trong tay áo dường như có vật gì, chính là chiếc tiểu nỏ tiễn. Con đường núi này càng đi vào càng sâu, không biết chỗ nào là cùng, chỉ thấy rất cao, giữa đường có nhiều tảng đá vút lẩn lóc, dường như có người cố ý lăn xuống để cản đường. Con ngựa trước bước qua tảng đá còn phải chờ con ngựa sau bước qua rồi mới có thể đi tiếp. Ngọc Kiều Long dần dần nổi giận, mặt đỏ bừng lên. Chợt nàng ngẩng đầu nhìn thấy trên một hòn núi cao có người cầm đao đứng. Ngọc Kiều Long vung tay bắn một phát, chỉ thấy người kia cả thân hình lẫn đao rơi xuống tảng đá, không nghe rõ tiếng kêu, nhưng ít nhất cũng phải dập lưng gãy chân.

Tú Hương sợ quá kêu lên:

“Trời ơi!”. Ngọc Kiều Long lại dặn:

“Giữ chặt lấy ta!”, nàng tuốt thanh Thanh Minh kiếm ra đồng thời giục ngựa đi mau lên phía trước. Nhưng trên cao đã có rất nhiều tên dài bắn xuống, có mũi không đủ sức bắn tới, có mũi cơ hồ bắn trúng Ngọc Kiều Long nhưng bị nàng mau lẹ vung kiếm gạt rơi xuống đất. Lúc ấy trong đám loạn thạch trên cao xuất hiện hai ba mươi người, lại có tiếng vó ngựa rầm rập. Ngọc Kiều Long nhìn thấy trong số này có Phi Tiêu Thường và Lỗ Bá Hùng đêm qua, số còn lại đại khái là tráng đinh của Hắc Hồ Đào Hoàng và Mễ Đại Bưu. Ngọc Kiều Long lại nhìn qua họ cười một tiếng, bên đó không những bắn tên phóng phi tiêu mà còn ném cả đá xuống. Ngọc Kiều Long một tay vung kiếm đỡ gạt, một tay cầm dây cương. Tú Hương nằm rạp xuống ngựa, hai tay ôm chặt nàng không dám ngẩng đầu lên, trâm thoa đều rơi xuống đất, đầu tóc xõa tung, thân hình run lên cầm cập. Ngọc Kiều Long lại giục ngựa đi mau. Con ngựa phía sau đi theo con ngựa phía trước, móng chân lộ cộp, đám người phía sau cũng đã cầm đao đuổi tới. Ngựa đi trên núi đá tới chỗ tận cùng, đột nhiên đường núi lại chuyển xuống dưới, vô cùng chật hẹp, không sao cưỡi ngựa đi được, nhưng bọn người phía sau đã đuổi sát tới, lại hò hét âm ỉ. Ngọc Kiều Long muốn thúc ngựa quay đầu lại đối phó nhưng con ngựa đen đã như một con rồng, bất kể kéo thế nào cũng không chịu, con ngựa phía sau cũng theo nó từ trên dốc cao nhảy xuống, lại nghe bùm một tiếng, trước mắt như có một làn mù trắng tung lên. Ngọc Kiều Long và Tú Hương mặt đều ướm dẫm. Nguyên phía sau hòn núi này là một dòng sông lớn, nước rất sâu, hai con ngựa đều rơi xuống sông, bơi theo dòng nước. Trên núi phía sau lại có từng tảng từng tảng đá to ném xuống, khiến nước sông ùng ùng tung lên, bọt nước bắn tung toe lên đầu Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long cắn chặt răng thúc ngựa bơi, bơi rất xa mới lên bờ đối diện. Chỉ thấy dòng sông này men theo vách núi chạy về phía tây khoảng bốn năm dặm, thấp thoáng có một cái cầu dài, bóng mây mang ánh nắng chiều đang soi xuống dòng nước, phẳng phất như một con đường lớn trên cánh đồng bằng phẳng.

Ngọc Kiều Long quay đầu nhìn lên núi, thấy đám người trên núi đã dần dần ta ra trở về, đủ biết họ tất nhiên không ai dám xuống núi, tất cả đều không biết bơi. Hải tất của Ngọc Kiều Long đều ướm sũng. Tú Hương ngẩng đầu lên, nước trên tóc ròng ròng chảy xuống, hai con ngựa cũng toàn thân ướm dẫm, ngoài nước sông còn có mồ hôi, lại thở phì phì. Ngọc Kiều Long thúc ngựa lên một bãi cát bên bờ sông, nàng bèn dừng lại xuống ngựa, lại bế Tú Hương xuống. Tú Hương vừa xuống ngựa thì ngời phệch xuống đất thở dốc, hai tay vướm vướm tóc trên đầu. Ngọc Kiều Long không yên tâm về con mèo, sợ mới rồi nó bị chết ngộp dưới nước. Nàng một tay cầm kiếm bước tới chỗ con ngựa phía sau, cởi cái giỏ ra, mở nắp giỏ lên, không ngờ meo một tiếng, con mèo trắng toàn thân ướm sũng cũng nhảy vọt xuống đất, vừa chạm đất là chạy như bay, phóng đi như một con thỏ. Ngọc Kiều Long vội gọi:

“Tuyết Hồ, Tuyết Hồ, Tuyết Hồ ngoan nào, quay lại đây!”. Con mèo lại vô tình, bất kể chủ nhân gọi.

Ngọc Kiều Long vội đuổi theo, con mèo ngồi xuống, ngoảnh nhìn rồi lại bỏ chạy. Ngọc Kiều Long vội gọi nó, nó cũng bất kể. Tú Hương cũng vội đứng lên đuổi theo, vừa chặn đường vừa gọi “Tuyết Hồ đừng chạy, Tuyết Hồ nghe này!

Tuyết Hồ lại đây ăn cơm gan heo, Tuyết Hồ ...”, nhưng con mèo tránh đông lẫn tây, hai người không bắt được, trừ phi Ngọc Kiều Long phóng tên, nhưng nàng làm sao nở lòng? Nàng cơ hồ bật khóc, lo lắng hơn bất cứ chuyện gì.

Nhưng lúc ấy lại nhìn thấy trên chiếc cầu phía tây đã có ánh đao kiếm lóe lên, bóng người lố nhố. Nguyên là bọn Phi Tiêu Thường, Lỗ Bá Hùng và hai ba mươi người đã theo đường núi vòng xuống qua cầu đuổi tới. Ngọc Kiều Long cả giận, thấy con mèo ngồi ở khá xa, vành tai dựng lên, mắt ngó đông ngó tây, phảng phất như định chạy nữa. Nàng sợ đám người kia tới đây, một trận ác chiến xảy ra sẽ làm con mèo hoảng sợ chạy luôn không sao tìm lại được, vội bảo Tú Hương ở đó canh chừng con mèo, vội vàng nói:

“Người đừng sợ! Ta đi chặn họ lại, người ở đây ngàn vạn lần đừng để Tuyết Hồ chạy nữa, cũng đừng sấn tới đuổi theo nó, cái người cầm thì ngàn vạn lần phải giữ kỹ đấy”. Tú Hương mếu máo dạ một tiếng. Ngọc Kiều Long bèn vắt chiếc áo trường sam ướt sũng, xắn tay áo lên, một tay cầm tiểu nỏ tiền, lắp tên vào nỏ, một tay vung thanh Thanh Minh kiếm chạy về phía trước. Đám người kia đã qua cầu, Ngọc Kiều Long quát lên một tiếng:

“Đứng lại, ai dám bước qua ta sẽ giết người ấy!”.

Người dẫn đầu đám người này vốn không phải chỉ có Lỗ Bá Hùng mà còn có cả Hắc Hồ Đào Hoàng. Hắc Hồ Đào Hoàng cũng cao giọng nói:

“Người đừng ra oai, bọn ta biết rồi, người là con gái, không phải đàn ông, người mau nói rõ tên họ, trả con ngựa lại cho bọn ta, bọn ta sẽ không làm hại người”. Ngọc Kiều Long nói:

“Nói bậy! Ta đường đường là nam tử hán, các người vu khống ta là con gái à? Đáng giận thật! Tên họ của ta các người không xứng đáng hỏi, ngựa cũng không trả lại được, muốn đánh thì đánh!”.

Đang nói chợt thấy Phi Tiêu Thường cánh tay rung lên một cái phóng phi tiêu ra. Ngọc Kiều Long nghiêng người qua vùn kiếm gạt, keng một tiếng mũi phi tiêu rơi xuống đất. Ngọc Kiều Long sấn lên, đánh nhau với bọn Hắc Hồ Đào Hoàng. Đào Hoàng sai tất cả thủ hạ cùng xông lên bao vây nàng, nhất tề ra tay, có giết chết cũng không hề gì. Lúc ấy trên đường không có người, đoản đao trường thương đều nhất tề phóng tới, nhưng

Ngọc Kiều Long vũ động thanh Thanh Minh kiếm, binh khí nào chạm phải là bị chém đứt rơi hết xuống đất.

Đồng thời thân hình nàng xoay chuyển như bay, bảo kiếm phạt trước chém sau, Phi Tiêu Thường kêu thảm một tiếng ngã lăn ra đất chết luôn, rất nhiều tráng đinh cũng bị thương bỏ chạy. Đào Hoằng sấn tới một bên, vung nửa thanh đao, vô cùng căm tức, chỉ thấy mấy người tráng đinh dắt ngựa cho y bên cầu quát lớn:

“Qua đi! Qua cướp con ngựa bên kia về!”. Lúc ấy mấy người ở dưới cầu nhất tề lên ngựa phóng tới chỗ Tú Hương. Ngọc Kiều Long vung kiếm chém hai người bị thương, lách người tránh qua chém ngựa. Một con ngựa bị nàng chặn lại, vung kiếm chém vào chân, người ngã ngựa đổ, nhưng sáu bảy con ngựa còn lại đã phóng qua. Ngọc Kiều Long cả giận, quay người đuổi theo.

Tú Hương bên kia thấy đoàn ngựa phóng tới, sợ hãi kêu ầm lên, vội vàng bỏ chạy, vừa chạy được vài bước thì vấp ngã, con mèo Tuyết Hồ không biết đã chạy đâu rồi. Hai con ngựa kia bị buộc thành một xâu, cũng một trước một sau chạy về phía đông. Sáu bảy con ngựa kia đuổi theo, Ngọc Kiều Long nỗ tiến liên tiếp vù vù bắn ra, ba người cưỡi ngựa đều giơ hai tay lên ngã lăn xuống đất.

Đào Hoằng phía sau lại quát lớn:

“Quay lại!”. Ba bốn người cưỡi ngựa lại vòng lại, Lỗ Bá Hùng suất lĩnh mười mấy người lại đuổi tới. Lúc ấy người đi bộ kẻ cưỡi ngựa đều nhất tề vung đao cầm thương sấn vào Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long lại chém gãy mấy ngọn binh khí. Nàng chém một người từ trên ngựa rơi xuống, cướp một con ngựa, lại phi thân vọt đi. Bây giờ nàng đã trở thành tướng quân trên ngựa, khom lưng cúi xuống, thanh bảo kiếm càng vung mau.

Đào Hoằng đứng xa xa lại cao giọng chỉ huy:

“Bắn tên! Nhưng cẩn thận người nhà đấy!”. Ngọc Kiều Long tự nhủ:

“Người này đáng ghét thật!”. Nàng bèn thúc ngựa mở đường, bỏ hết bọn Lỗ Bá Hùng bên này phóng thẳng tới chỗ Đào Hoằng, Hắc Hồ Đào Hoằng tự biết không phải là địch thủ, quay người bỏ chạy.

Ngọc Kiều Long thúc ngựa đuổi theo, không ngờ sau lưng có tên bắn tới, Ngọc Kiều Long nằm mọp xuống nhưng một mũi tên bay lướt qua đầu nàng, ngoài ra còn hai mũi tên khác bắn trúng cong ngựa nàng cưỡi, con ngựa hí dài một tiếng, ngã vật qua một bên, Ngọc Kiều Long ngồi không vững liền rơi xuống đất, nhưng lập tức đứng thẳng người lên, hai chân đứng vững trên mặt đất, hít sâu một hơi, lại đuổi theo Đào Hoằng.

Đào Hoằng chạy phía trước, Ngọc Kiều Long đuổi phía sau, mười mấy người bọn Lỗ Bá Hùng lại đuổi theo Ngọc Kiều Long, đều chạy rất nhanh, cách nhau chẳng qua chỉ hơn hai mươi bước. Đào Hoằng đã lên tới đầu cầu phía tây, chiếc cầu này rất dài rất

phẳng, cũng rất rộng, xe lớn có thể đi được, một con đường lớn từ phía nam theo chiếc cầu này qua sông, lại xuyên qua cửa núi bên bờ bắc. Lúc ấy nắng chiều sắp tắt, phía nam con đường lại có bụi bốc lên, rất nhiều xe kiệu, lại có người gánh gồng mang đội đi tới. Nhưng họ đều nhìn thấy trận ác đấu ở đây, đều từ xa xa rẽ qua đường khác, chỉ có hai con ngựa, một đen một trắng phóng như bay tới. Đào Hoàng đã chạy lên tới cầu, trong tay chỉ còn một thanh đao. Y quay đầu hít một hơi dài, lại thấy cách đó khoảng trăm bước có một người to béo ngồi trên con ngựa đen gọi lớn một tiếng “Hắc Hồ Đào Hoàng! Ba năm nay không gặp, sao ngươi vẫn to béo thế? Bấy nhiêu người các người mà không địch nổi một người à?”. Đào Hoàng định thần nhìn kỹ bỗng lại giật nảy mình! Nguyên người to béo ấy nói giọng Sơn Tây, khoảng trên dưới bốn mươi tuổi, đầu đội mũ rơm, mặc áo khoác màu xanh, như một thương nhân nhưng bên yên ngựa có cái đao. Người này cùng y có biết nhau, ngoài ra còn một người cùng kìm ngựa đứng cạnh người to béo, vóc dáng hiên ngang, để râu dài đen nhánh nhưng tuổi chỉ khoảng ba mươi, chiếc nón rơm hất ra phía sau, khoác áo khoác màu lam, bên yên ngựa có một thanh bảo kiếm. Người ấy ánh mắt sáng ngời, nhìn thấy Ngọc Kiều Long múa kiếm như bay, lại chém gãy rất nhiều binh khí của đối phương, Đào Hoàng lại càng kinh ngạc, y vội chấp tay cao giọng gọi “Lý huynh mau tới giúp ta!”. Thiếu niên cưỡi con ngựa đen cười nhạt một tiếng, lại lắc lắc đầu.

Lúc ấy Ngọc Kiều Long đã lên khỏi cầu, Đào Hoàng vung đao chém tới, Ngọc Kiều Long bảo kiếm rê một cái, choang một tiếng thanh đao của Đào Hoàng bị chém gãy. Y cầm thanh đao gãy chống đỡ một lúc rồi quay người chạy về phía bắc. Ngọc Kiều Long như chim ưng bắt thỏ, vù một tiếng như mũi tên bắn tới, bảo kiếm vung lên một nhát, Đào Hoàng ái chà một tiếng sụp đầu xuống, thanh kiếm lướt qua như ánh chớp trên đầu y, phía dưới lại có một ngọn cước phóng ra. Ngọc Kiều Long là một cô gái bàn chân to, khí lực không phải nhỏ, một đá này hất thân hình của Đào Hoàng rời khỏi cầu, lúc ấy ầm một tiếng rất lớn, nước sông bắn tung lên tận cầu. Đào Hoàng ngoi ngóp dưới ncs, ngẩng đầu kêu ầm lên “Cứu ta với!”, rồi đột nhiên chìm ngấm.

Lúc ấy người to béo cưỡi con ngựa đen vỗ tay cười lớn, nói “Bùng, bùng, thân thủ hay lắm!”. Đột nhiên bảy người bọn Lỗ Bá Hùng lại sấn lên, Ngọc Kiều Long lại lập tức múa kiếm đánh nhau ở đầu cầu, chỉ thấy kiếm quang bay tung, đao thương đều gãy, người phía trước đùng đùng rơi xuống sông, người phía sau quay đầu bỏ chạy. Chỉ còn Lỗ Bá Hùng cầm nửa thanh đao muốn chạy mà chạy không xong, người to béo ngồi trên ngựa bên cạnh lại gọi:

“Ông bạn, mau nhảy xuống sông mà trốn, bằng vào các người thì chưa đáng đâu!”. Lỗ Bá Hùng quả nhiên nhảy luôn xuống sông, lóp ngóp trôi theo dòng nước. Dưới sông sóng nước cuộn cuộn, người biết bơi thì theo dòng chạy trốn, người thì lóp ngóp lúc chìm

lúc nổi nhô lên hụp xuống như quả dưa dưới sông, có người thì chìm luôn như Hắc hổ Đào Hoàng không thấy mặt đầu nữa. Trên bờ, trên bãi cát và trên cầu đám người bị thương lẫn lộn rên rỉ, đao thương bị chém gãy ngổn ngang, mấy con ngựa không ai cưỡi cũng quay đầu phóng về phía đông.

Phía đông còn ba bốn trảng đình họ Đào đang cầm đao đe dọa Tú Hương. Tú Hương ngồi dưới đất khóc ròn, dáng vẻ vô cùng đáng thương.

Ngọc Kiều Long tức giận cầm kiếm lại chạy qua phía đông, người to béo lại xoa tay lia lịa, thúc ngựa lên nói:

“Đừng lỗ mãng, người mà xông qua đánh họ, họ có thể lập tức hại mạng phu nhân của người đấy. Nào, để ta qua trước nói với họ mấy câu, người tha mạng cho mấy người bọn họ là được”. Ngọc Kiều Long rất kinh ngạc, hít vào một hơi ngoảnh lại nhìn người to béo, chỉ thấy y không những rất béo mà còn rất khỏe mạnh, lưng rộng ngực nở, bụng dùng vải rộng bó chặt nên không phệ lấm, mặt đầy vẻ phong trần, nhìn qua là biết người đi lại nhiều năm trên giang hồ. Y vung roi thúc ngựa, thanh phác đao trong vỏ cài bên yên ngựa lách cách vang lên. Y thần thái ung dung, tươi cười giơ tay cao giọng gọi:

“Các bằng hữu đừng làm khó người ta! Nào, ta sẽ giảng hòa cho các người”. Y giục ngựa phóng tới, Ngọc Kiều Long cũng cầm kiếm đi qua bên kia.

Lúc ấy chợt một con ngựa trắng phóng tới, người trên ngựa lật người nhảy xuống. Ngọc Kiều Long không kịp ngạc nhiên, đứng sững lại tự nhủ “Người này thân thủ mau lẹ thật”. Nàng định thần nhìn qua, thấy người này để râu ba chòm, vẻ mặt hơi mỉm cười, tướng mạo khôi ngô, thần thái tươi tắn, ôm quyền một cái, thái độ cực kỳ cung kính, nói:

“Vị huynh đài này một mình đánh nhau với bấy nhiêu người vẫn chiếm được thượng phong, huynh đệ đã nhìn thấy khá lâu, vô cùng khâm phục! Bọn Hắc Hồ Đào Hoàng thì huynh đệ cũng biết, bọn họ xưng bá ở phủ Bảo Định, bình sinh làm nhiều điều ác, nghĩ huynh ắt là người hiệp nghĩa vì can thiệp chuyện bất bình mới đánh nhau với họ. Xin hỏi cao danh quý tính của huynh đài là gì? Võ nghệ là do vị sư phó nào truyền thụ? Thanh bảo kiếm này tên gì vậy?”. Người này đặc biệt chú ý tới thanh kiếm của Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long vội lùi lại một bước, mím môi trợn mắt nhìn y một lượt, mới nói:

“Hiện ta không có thời giờ nói chuyện với người. Thanh bảo kiếm của ta tên Thanh Minh, ta tên Long Cẩm Xuân, còn những chuyện khác thì người đừng hỏi!”. Người đối diện tránh qua một bên, Ngọc Kiều Long bèn cầm kiếm chạy qua phía đông.

Lúc ấy người to béo đã xuống ngựa, đang trò chuyện với mấy người kia.

Ngọc Kiều Long chạy gần tới nơi, vung kiếm định giết mấy người ấy, họ cũng định vung đao đánh trả. Tú Hương ngồi dưới đất hai tay ôm mặt kêu “Trời ơi!”.

Người to béo cũng rút đao ra, bước ra cản đôi bên lại, cười nói:

“Ta đang giảng hòa cho các người đây! Giết người không nên giết hết, mà nói lại thì giữa các người cũng chẳng có mối thâm cừu đại hận gì, nể mặt ta tha cho mấy người bọn họ về là được! Lão huynh người muốn vung kiếm thì trước tiên cứ chém gãy thanh đao này của ta, giết ta trước, chứ ta sẽ thả họ đi, họ cũng chưa khinh rẻ làm nhục phu nhân của người!”. Người to béo chia đao ra, thái độ rất hòa hoãn, nhưng thanh bảo kiếm của Ngọc Kiều Long lập tức vung lên, thanh đao đứt thành hai đoạn, một nửa rơi xuống đất, một nửa còn trong tay y. Y không hề biến sắc, hô hô cười rộ, nói:

“Bảo kiếm sắc thật! Nhưng lão huynh người xử sự như thế thì không tránh khỏi có chút khí độ đàn bà!”. Y chưa dứt lời, Ngọc Kiều Long đã trừng mắt nói:

“Người là cùng bọn với họ!”, thanh bảo kiếm vù vù chém qua, người to béo nghiêng người tránh. Ngọc Kiều Long lại quét ngang một kiếm, người to béo dùng thanh đao gãy đón đỡ, cười nói:

“Nhuông người chiêu nữa đấy!”. Ngọc Kiều Long bước lên một bước, lật cổ tay phóng kiếm vào bụng y, không ngờ phía sau có một ngọn cước phóng lên đá vào cổ tay Ngọc Kiều Long, thanh Thanh Minh kiếm rơi xuống đất. Ngọc Kiều Long chú ý người qua một bên, vội nhặt kiếm lên xoay tay vung một nhát, người thiếu niên có râu phía sau đã nhẹ nhàng xoay qua đối diện với nàng. Nàng tay như gió lại đâm luôn một kiếm, thiếu niên hơi nghiêng người đã tránh khỏi, bước tới một bước, thanh kiếm của Ngọc Kiều Long nhắc lên cao, chỉ nghe đối phương nói “Buông ra!”. Ngọc Kiều Long chỉ cảm thấy cổ tay tê chồn, không biết thế nào mà thanh Thanh Minh kiếm đã bị thiếu niên cướp mất.

Ngọc Kiều Long cả kinh, lại hốt hoảng, sấn tới trước mặt y nghiêng người đánh ra, đòn nhanh như gió, thiếu niên kia đang nhìn nhìn thanh kiếm, chỉ đẩy tay một cái, Ngọc Kiều Long bị hất lùi nửa bước. Nàng vội vàng lật tay, phóng hai ngón điểm vào cổ họng thiếu niên, đó là huyết Liêm tuyền, nhưng thiếu niên lại tiện tay đẩy một cái, Ngọc Kiều Long không tự chủ được lùi lại ba bước, nhưng vẫn đứng vững không bị ngã. Nổ tiển vù vù vù bắn ra, thiếu niên vẫn đứng yên, chỉ dùng ngón tay kẹp lấy, liên tiếp ba mũi tên đều bị y kẹp giữa hai ngón tay. Người to béo bên cạnh cười rộ nói:

“Trò chơi của trẻ con này còn thi triển làm gì?”. Ngọc Kiều Long hai mắt tròn, thở phì một tiếng, không nói câu nào. Nàng nhân lúc thiếu niên nhìn ngắm thanh kiếm đến lúc xuất thần lại nháy xổ vào đoạt kiếm. Thiếu niên phóng ra một cước hất nàng ngã nhào. Nàng lật người đứng dậy lại sấn tới, thiếu niên lại phóng một cước, nàng lại ngã

lăn ra đất. Nàng lại bò dậy xông vào, mấy tráng đinh bên kia chạy ra xa lại dừng lại nhìn, vừa thấy Ngọc Kiều Long bị thua lại vung đao xông vào muốn chiếm tiện nghi. Thiếu niên giơ cao thanh kiếm nhìn bọn họ nói lớn:

“Chạy mau đi! Các người còn muốn quay lại để nộp mạng à?”. Không ngờ Ngọc Kiều Long thừa cơ nhảy vọt lên, hai tay chụp chặt cổ tay phải y, chết sống cũng không chịu buông.

Thiếu niên kia tức giận lại phóng một cước, Ngọc Kiều Long như một tảng đá lăn lông lốc ra rất xa, nhưng nàng đồng thời nhảy bật lên, thanh Thanh Minh kiếm đã trong tay. Nàng vung kiếm lên, đứng theo thế Tiên Nhân Chỉ Lộ (Tức chân hình chữ đinh, có thể tùy ý tiến lùi, mượn thế phát kinh, vả lại đều có thể xoay chuyển qua bốn phía trước sau phải trái như ý), một tay chỉ vào thiếu niên hỏi:

“Người tên gì?”. Thiếu niên nói:

“Ta tên Lý Mộ Bạch, thanh kiếm này vốn là của ta, ta tặng cho một người trong kinh, không biết làm sao người có được. Người là một cô gái, ta cũng không muốn đánh nhau với người, bảo kiếm thì tạm thời người cứ giữ, nhưng ta không cho người cậy binh khí sắc bén làm chuyện bậy bạ. Nếu tương lai ta biết người dùng thanh kiếm này làm điều bất nghĩa thì ta sẽ lấy lại đấy!”. Ngọc Kiều Long nghe tới tên Lý Mộ Bạch thì cả kinh nhưng lại cười nhạt nói:

“Té ra người là Lý Mộ Bạch, người lại đây!”. Rồi rút trong bọc ta cái quạt, soạt một tiếng mở ra, bảo Lý Mộ Bạch xem chữ nàng viết trên đó, lại còn ngạo nghễ cao giọng đọc:

“Tiêu sái nhân gian một kiếm tiên; Thanh Minh sắc bén vượt Long Tuyền; Cho dù Du Lý Giang Nam Hạc; Cũng phải cúi đầu xin xót thương”. Người to béo bên cạnh cười nói “Ha ha! Cô gái cải trang này cũng cuồng ngạo lắm! Đọc tiếp đi!”. Ngọc Kiều Long lại nói “Nhân thế bay lên một bóng rồng; Như thần vô ảnh quỷ vô tung; Các người chồn cáo mà xâm phạm; Cũng như bọ ngựa chống thân long”. Người to béo nói:

“Khẩu khí lớn thật!”. Lý Mộ Bạch tức giận tới cạnh yên ngựa rút kiếm ra, Ngọc Kiều Long lui ra mấy bước, bảo Tú Hương tránh qua một bên. Nàng cởi chiếc áo dài ra, cả cái quạt cũng ném cho Tú Hương giữ. Nàng hít sâu một hơi, chiếc cúc áo khoác cũng bật ra, để lộ tấm áo lót màu hồng bên trong, đứng giữ thế thủ. Lý Mộ Bạch tuốt bảo kiếm ra bước lên mấy bước, một kiếm đánh tới. Ngọc Kiều Long vung thanh Thanh Minh kiếm đón đỡ. Lý Mộ Bạch sợ kiếm bị gãy vội thu kiếm tránh đòn. Ngọc Kiều Long vung kiếm quét xuống, Lý Mộ Bạch vội né tránh, lật cổ tay phóng kiếm đâm tới. Ngọc Kiều Long tiện tay hất một cái, lật tay chém lại. Lý Mộ Bạch lại né qua, kiếm thế bay lượn, mũi kiếm phóng thẳng vào ngực đối phương. Ngọc Kiều Long không thể không né tránh.

Lý Mộ Bạch lại lật cổ tay, kiếm từ dưới đâm lên. Ngọc Kiều Long tránh qua bên trái, thay đổi kiếm thế, khéo léo chuyển từ thế thủ qua thế công, thân hình né tránh, vung kiếm đỡ kiếm, bộ pháp mau lẹ, không hề rối loạn.

Lý Mộ Bạch càng nhìn thấy rõ, kiếm pháp của cô gái này vốn là cùng một nguồn gốc với kiếm pháp của mình. Y cẩn thận không dám làm đối phương bị thương, từng bước từng bước dẫn dụ Ngọc Kiều Long thi triển kiếm pháp. Ngọc Kiều Long lại phấn chấn oai phong, một bước lại một bước, một kiếm lại một kiếm, vù vù vù như cánh phượng, như ánh ráng, như sao băng. Lý Mộ Bạch chỉ lui lại nhìn thấy hết kiếm pháp của nàng rồi, đột nhiên lại tiến lên lật tay, hai chân nhảy lên, kiếm từ giữa bụng đâm ra. Ngọc Kiều Long vung kiếm đỡ, kiếm của Lý Mộ Bạch lại vung lên trên cao xoay lại chém tới, Ngọc Kiều Long dựng đứng thanh kiếm lên đón đỡ.

Kiếm thế của Lý Mộ Bạch lại biến hóa, theo thế quyền liêm chém tới, như muốn chém vào cổ Ngọc Kiều Long, nhưng Ngọc Kiều Long nhích chân co người nhấc kiếm đẩy ra một cái, Lý Mộ Bạch hoảng sợ nhảy ra, vì kiếm của mình suýt nữa bị kiếm của nàng chặt đứt. Lý Mộ Bạch lại thu kiếm về xoa tay nói:

“Không cần đánh nữa! Võ nghệ của người không kém, ta thấy kiếm pháp bộ pháp của người giống như học từ núi Cửu Hoa, chúng ta vốn là một nhà. Bây giờ ta chỉ cần hỏi sư phụ của người là ai, còn hỏi người có biết chỗ hạ lạc của Á Hiệp ở đâu không”. Ngọc Kiều Long thở hỗn hển, lắc đầu nói “Ta không biết gì cả, có điều ta cũng không phục người! Hôm nay ta đánh nhau với bọn giặc kia quá lâu, đã hơi mệt mỏi, nếu không thì lúc này Lý Mộ Bạch người đã mất mạng dưới kiếm của ta rồi!”. Lý Mộ Bạch lặng lẽ cười một tiếng, người to béo cũng ngẩn ra. Mấy tráng đinh còn lại của Đào gia đã sớm run sợ bỏ chạy, trên bờ sông chỉ còn mấy con ngựa.

Hai con ngựa của Ngọc Kiều Long tuy đã chạy ra khá xa nhưng vẫn chưa mất hút, đồ vật buộc trên ngựa đều còn nguyên vẹn, chỉ là Ngọc Kiều Long cầm kiếm chạy tới bên cạnh Tú Hương, thở hỗn hển hỏi:

“Tuyết Hồ đâu?”. Tú Hương ngập ngừng nói:

“Vốn là tôi đã ôm được nó rồi! Lúc mấy con ngựa kia phóng tới hết tôi ngã lăn ra, Tuyết Hồ cũng chạy mất”, lại buồn bã gọi “Tuyết Hồ, Tuyết Hồ!”. Ngọc Kiều Long cũng giẫm chân một cái, nước mắt rưng rưng mếu máo gọi “Tuyết Hồ, Tuyết Hồ!”. Nàng hai mắt ứa lệ nhìn quanh, chỉ thấy núi cao sông lớn, nước chảy cuộn cuộn, bãi cát trải dài, tiếng ngựa hí thê thảm.

Phía sau, bên phải, đều là ruộng lúa xanh mướt, bên trái là rừng liễu thưa, chiếc cầu dài, ánh tịch dương.

Lý Mộ Bạch và người to béo đứng cách đó không xa đang nhìn nhìn nàng, nàng lại trừng mắt một cái. Nhưng biết tìm con mèo Tuyết Hồ lông trắng mũi đen ở đâu? Nàng mếu máo khóc lóc, Tú Hương bèn khuyên:

“Trời sắp tối rồi đại gia, chúng ta tìm chỗ nào nghỉ đã, mai sẽ quay lại đây tìm Tuyết Hồ. Có lẽ nó cũng núp trong ruộng lúa này thôi, chắc không mất đâu”. Ngọc Kiều Long lại mếu máo gọi thêm mấy tiếng, Lý Mộ Bạch và người to béo đã lên ngựa đi về phía tây, người to béo trên ngựa vẫn không ngừng quay lại nhìn. Ngọc Kiều Long buồn rầu ngồi phịch xuống đất. Gió sông từng trận từng trận thổi tới khiến nàng thấy lạnh. Trời tối dần, quạ chiều từng bầy bay qua đầu núi. Tú Hương lại khuyên giải suốt nửa ngày, nàng mới chậm chậm nước mắt đứng lên bảo Tú Hương dắt hai con ngựa tới, mở bao phục lấy một bộ quần áo đàn ông màu xanh mặc vào. Nàng lại mò mẫm cái hộp nữ trang trong một cái bao khác thấy vẫn còn, trong đó là hai bộ “Cửu Hoa quyền kiếm toàn thư”. Nàng lúc ấy mới yên tâm, thấy chung quanh không có ai bèn hạ giọng bảo Tú Hương:

“Tuyết Hồ mất còn có thể tìm thấy, chứ cái hộp ...”. Tú Hương gật đầu nói:

“Tôi biết mà! Bất kể thế nào tôi cũng để ý, quyết không thể để mất nó được!”. Ngọc Kiều Long nói:

“Chỉ cần người để mắt tới là được rồi! Cũng không cần lúc nào cũng cầm trên tay, làm sao không để người khác để ý mới tốt!”. Tú Hương gật đầu, cởi dây buộc hai con ngựa ra, lại đặt bao phục lên lưng ngựa.

Ngọc Kiều Long đỡ Tú Hương lên ngựa, bảo cô ta lên trước, nàng lại nhìn quanh dưới ánh chiều một vòng, mới cài thanh kiếm vào yên ngựa. Nhưng lên ngựa cảm thấy hai chân tê rần, toàn thân mỏi nhừ, vì hôm nay bị Lý Mộ Bạch đánh ngã hai lần, cánh tay bàn tay bị trầy xước rất nhiều, đau hơn nhất kiếm nàng tự rạch lúc rời kinh. Nàng không ngừng nghiêng răng căm giận, trong lòng ấm ức, thề nghỉ ngơi vài ngày sẽ tìm Lý Mộ Bạch quyết một trận sống mái.

Trong lòng nàng lại đau xót, con mèo Tuyết Hồ quả thật nàng bỏ không được, nghĩ thầm “Nó đi đâu? Nó sẽ lưu lạc trên bãi cát à? Hay nó bị người ta bắt giết? Nó đột nhiên trở mặt với mình, không nghe lời mình, đương nhiên rất đáng giận, nhưng vì sao bộ lông của nó lại đẹp như thế? Từ nay trở đi ai sẽ làm cho mình vui? Mình còn nung nịu vỗ về ai nữa?”. Nàng không ngừng rơi nước mắt, ngựa của nàng đi trước, nàng còn hạ giọng gọi:

“Tuyết Hồ, Tuyết Hồ, mau đi theo bọn ta!”. Tú Hương cười ngựa đi sát phía sau, trong lòng cũng rất xống xang, lại rất sợ hãi, vì chuyện hôm nay quả là ra sống vào chết, ánh đao bóng máu trước mắt cho tới giờ này vẫn chưa tan hết. Bấy giờ ngựa đi trên một

con đường nhỏ quanh co, hai bên đều là ruộng lúa mênh mông, bị gió thổi khua vào nhau rì rào, lại giống như một bầy ngựa đuổi nhau. Sắc trời đã tối sẫm, rất nhiều chỗ không có mây đã lập lòe ánh sao.

Đi được hồi lâu, đại khái khoảng hơn mười dặm, trời càng tối, trước mắt nhìn thấy ánh lửa lập lòe, Tú Hương vội chỉ về phía đó nói:

“Tiểu thư ...Đại gia mau nhìn kìa! Ở kia là đường hay sao thế?” Ngọc Kiều Long nói:

“Bên đó có ánh đèn, nhất định là một thôn xóm. Người nhớ, lúc vào khách điếm thì phải gọi ta là đại gia, nhưng nếu vào ngủ nhờ ở nhà người ta thì cứ gọi ta là tiểu thư không sao. Vì hai cô gái trên đường thì rất bất tiện, còn nếu vào ngủ nhờ nhà người ta nếu là đàn ông thì lại có chỗ không hợp lắm. Trước kia Cao sư phụ của ta đã nói qua, y thường nói với ta về việc đi lại trên giang hồ, nhưng ta không ngờ con mắt của người giang hồ lại lợi hại như thế. Ví dụ người đàn ông có râu so kiếm với ta hôm nay, y đưa mắt nhìn qua là nhận ra ngay ta là con gái cái trang đàn ông”. Tú Hương hỏi:

“Người đàn ông ấy tên gì?”. Ngọc Kiều Long nói:

“Là một người nổi tiếng trên giang hồ, tên Lý Mộ Bạch. Người nhớ trước kia ở nhà Đức Ngũ phu nhân có Du đại cô nương, nghe nói là vợ của y, nhưng cũng là lời đồn đại bên ngoài, chưa đủ để tin. Có điều hai người bọn họ thường ở cùng chỗ, lại đều là người võ nghệ rất cao trên giang hồ. Hôm nay nếu không phải là ta mà là người khác thì cho dù có đánh lui được đám cướp kia cũng nhất định không thể thắng được một mình y. Võ nghệ của y bất quá là học từ Giang Nam Hạc, võ nghệ của ta là ...”. Nói tới đó nàng chợt ngừng lại đánh con ngựa hai roi, nói:

“Chúng ta đi mau lên, kiếm chỗ nào nghỉ ngơi, người đã đi theo ta, cứ yên tâm là đc. Võ nghệ của ta chưa ai địch nổi, thanh bảo kiếm này của ta cũng không có binh khí nào dám chạm vào!”. Tú Hương âm thanh run lên nói:

“Nhưng mà ...em sợ. Đường quả rất khó đi, người giang hồ lại quá hung dữ!”.

Ngọc Kiều Long không đếm xỉa gì tới cô ta.

Giây lát lại nghe thấy tiếng chó sủa, đi vào tới trong thôn, Tú Hương bị chó sủa sợ quá kêu âm lên. Trong thôn này không có bao nhiêu nhà, quá nửa đều có tường đá rất cao, chỉ có một nhà trong song cửa còn có ánh đèn, là một cửa hiệu nhỏ. Lại có vài nhà nghèo hơn, cũng còn đèn lửa, lại có tiếng xay thóc. Mấy con chó lớn vừa thấy ngựa của họ thì sủa âm ỉ lên. Ngọc Kiều Long tức giận quát tháo, gọi cửa một nhà, có hai người bước ra hỏi:

“Chuyện gì thế?”. Ngọc Kiều Long trên ngựa nói:

“Xin hỏi ở đây có khách điếm không?”. Một người đáp:

“Ở đây không có khách điếm, là một thôn xóm không phải thị trấn. Các người muốn tìm khách điếm thì đi về phía nam mười dặm nữa, tới trấn Thạch Kiều mới có! Các người từ đâu tới đây?”. Ngọc Kiều Long thân thiện nói:

“Bọn ta từ Bảo Định tới, đi đường mệt quá, xin làm phiền giúp đỡ cho! Cho bọn ta tá túc ở đây một đêm, sáng mai sẽ lên đường, bọn ta nhất định sẽ hậu tạ các người!”. Cái bóng người đen đen trước mặt nói:

“Trong nhà không có nhiều phòng thừa, bất tiện lắm, không được đâu!”. Ngọc Kiều Long nói:

“Hai người bọn ta đều là con gái, vào nhà của người có gì là không tiện chứ?”. Người đối diện vừa nghe nói là hai cô gái, cảm thấy có chỗ kỳ quái, liền hỏi:

“Chồng các người đâu?”. Tú Hương nghe thế cảm thấy má nóng bừng lên. Ngọc Kiều Long âm thanh cũng có vẻ thẹn thùng, nói:

“Hai người bọn ta đều là con gái, đều không có chồng”.

Một người nói:

“Cho họ vào đi, cho họ phòng của bà nghỉ lại được không?”.

Người kia nói:

“Phải hỏi xem đã!”. Lúc ấy lại nhìn lên ngựa hỏi:

“Hai cô nương các người vì sao lại đi trên đường? Gia đình các người có yên tâm không? Các người định đi đâu?” Ngọc Kiều Long bất giác ngần ngừ, thở dài một tiếng, nói:

“Không có cách nào khác, hai chị em bọn ta không có anh trai, cha làm quan ở ngoài, là ở Hành Sơn Hồ Nam! Chỗ ấy quá xa, hai ba năm không có tin tức, mới sai hai chị em ta đi thăm, chuyện này cũng là muôn lần bất đắc dĩ!”. Hai người kia không nói gì nữa, lúc ấy một người xua chó, một người nói:

“Vào đi! Ngựa cũng dắt vào luôn, trong viện có chỗ, buộc chặt vào gốc táo là được!”. Lại nói:

“Cũng là vì các người đều là con gái, nếu không quả thật bọn ta không thể cho ngủ nhờ được, vì trong nhà bọn ta cũng có con gái nhỏ”.

Ngọc Kiều Long cùng Tú Hương xuống ngựa, lần lượt dắt ngựa vào trong, trong viện quả nhiên khá rộng rãi, có hai cây táo. Ngọc Kiều Long buộc ngựa vào cây, lúc ấy có hai người bưng đèn dầu từ trong phòng phía đông bước ra, đều khoảng ba bốn mươi tuổi. Vừa nhìn thấy Ngọc Kiều Long mặc áo khoác, để bím tóc kiểu đàn ông, Tú Hương thì chải tóc theo kiểu đã có chồng, bèn nói:

“Ồ, ồ, các người khoan mang hành lý xuống, các người nói dối! Bọn ta ở đây không có phòng cho các người ngủ lại đâu, các người đi chỗ khác tìm khách điểm thôi!”. Ngọc Kiều Long quay lại cười nói:

“Các người cứ nhìn kỹ đi, ta là con gái cải trang. Hai chị em bọn ta giả làm vợ chồng, nếu không làm sao dám rời nhà ra ngoài?”. Một người ngồi xuống nhìn chân nàng, nói:

“Bàn chân người to mà, không được, không được! Người đừng tới đây gây sự!”. Ngọc Kiều Long bất giác hơi tức giận, sa sầm mặt, nói:

“Ai tới đây gây sự với các người? Cứ bàn chân không nhỏ thì không phải là con gái à? Con gái Bắc Kinh bọn ta không bó chân, bọn ta là từ Bắc Kinh tới Bảo Định, rồi từ Bảo Định tới đây. Lời tục có câu Giúp người là giúp mình, chẳng lẽ bọn ta có ý tới đây làm hại các người sao?”. Giọng nói của nàng vừa nhỏ vừa trong trẻo, trong phòng phía tây có giọng nói của một bà già vang ra:

“Cho người ta vào đi! Đây nhất định là con gái Bát Kỳ ở Bắc Kinh, mau mời vào cho ta hỏi thăm, có khi ta nhận ra được nhà họ đấy!”.

Ngọc Kiều Long và Tú Hương đều giật nảy mình. Cửa phòng phía tây mở ra, bên trong có ánh đèn, một cô gái quê khoảng mười sáu mười bảy tuổi mặc áo hoa đứng ở cửa dáng vẻ tò mò nhìn nhìn ra ngoài. Bà già trong phòng lại nói:

“Mời vào đây! Đây là thần Thổ địa đưa quý khách tới cho chúng ta. Đêm qua ta còn nằm mơ thấy thành Bắc Kinh! Hôm nay lại có quý khách từ thành Bắc Kinh tới, mau cho ta gặp họ!”. Hai người đàn ông từ trong viện vẫn như có vẻ không yên tâm, ngơ ngác nhìn nhau, nhất là thấy trên ngựa chở đầy bao gói bằng trù đoạn, bảo kiếm cài trên yên, lại càng nghi ngờ. Lúc ấy người cầm đèn dường như là cha, y bảo hai con trai giúp mang hành lý xuống ngựa, lại mời Ngọc Kiều Long và Tú Hương vào phòng phía tây.

Ngọc Kiều Long thấy gian phòng này rất nhỏ hẹp, trên vách rất nhiều bụi bặm, có một cái bàn trên đặt một đĩa đèn dầu leo lét, còn có một đôi đĩa tre, đĩa sành, bát sành, sát tường phía sau là một cái giường đất. Đồng thời người đàn ông cầm đèn cũng bước vào, ở vách bên kia lại có tiếng trẻ con khóc. Tình cảnh này phảng phất không khác gì lúc ngủ cùng phòng với La Tiểu Hồ trên thảo nguyên ở Tân Cương hai năm trước đây. Ngọc Kiều Long không tìm được nỗi đau xót. Nhìn thấy trên chiếc giường đất có hai tấm nệm tuy không thật cũ kỹ, nhưng ở trên đóng đinh rất nhiều. Một tấm nệm da trải trên đất tựa hồ là chỗ cô gái thôn quê kia ngủ. Cô gái ấy nép người vào vách, đôi mắt cứ nhìn nhìn từ Ngọc Kiều Long qua Tú Hương. Trên một cái nệm da khác bên cạnh gối có một mái tóc bạc trắng, nguyên là bà già kia mặt đầy nếp nhăn, khoảng bảy tám mươi tuổi. Bà ta định ngồi dậy nhưng ngồi không nổi, chỉ nói:

“Các cô nương vào chưa? Cô nương đừng trách ta, ta già rồi! Trong nhà này là các con trai, cháu nội, cháu dâu, chắt nội của ta. Ta nay đã thành mù già vô dụng rồi. Nếu ta ngồi dậy được, thì đời nào lại để cho chúng ăn nói như thế với cô nương! Chúng đều là bọn vong ân, chúng đều là được người Bất kỳ nuôi cho lớn lên đấy. Ta từ năm hai mươi tuổi đã ở góa, ở trong nhà Khâu hầu gia ở Bắc Kinh, hầu hạ Khâu phu nhân ở đó!”. Ngọc Kiều Long vô cùng kinh ngạc, té ra bà già này ngày xưa là bộc phụ trong nhà Khâu Quảng Siêu, mà Khâu thiếu phu nhân lại là bạn gái thân thiết nhất với mình. Nàng vì thế lại càng cảm thấy khó chịu. Bà già lại hỏi:

“Nghe nói phu nhân ở đó bây giờ cũng đã trở thành Lão phu nhân rồi, thiếu phu nhân của Tiểu hầu gia coi sóc việc nhà, lúc cưới về thiếu phu nhân ấy, ta vẫn còn ở đó! Qua nửa năm mắt ta bị lòa, phu nhân của hầu gia thưởng cho ta năm mươi lượng bạc, Tiểu hầu gia còn bảo Thiếu phu nhân thưởng cho ta hai đỉnh Nguyên bảo, bảo ta về quê dưỡng lão, bọn ta mới dựng được cái nhà này, mua được vài mẫu ruộng ...”.

Bà già cứ con cà con kê, Ngọc Kiều Long không nói tiếng nào, Tú Hương tìm chỗ trải nệm trên giường, cô gái nông thôn kia nhìn thấy tấm nệm trắng muốt, càng trở mắt ra. Có hai người đàn bà nhà quê, dường như là cháu dâu của bà già, vợ của hai người đàn ông mới rồi, một người còn bế con, đứng ngoài cửa nhìn nhìn vào. Tú Hương vừa thu thập đồ vật, vừa cười cười trò chuyện với mọi người. Ngọc Kiều Long cởi áo ngoài và áo khoác ra, để lộ tấm áo lót màu đỏ, ngồi trên tấm nệm của nàng, không nói gì. Ông già kia gọi cháu nội ôm nệm qua phòng khác ngủ. Cô gái quê kia ôm mớ nệm gối của mình lên có vẻ xấu hổ, nhưng vẫn chưa chịu đi. Ông nội cô ta xua đuổi, Tú Hương cười nói:

“Vị muội muội này, ngày mai chúng ta sẽ nói chuyện!”, cô ta lúc ấy mới theo ông nội bước đi, cửa phòng cũng lập tức đóng lại. Bà già kia lại nói:

“Lấy cái gì cho hai vị cô nương này ăn đi! Luộc vài quả trứng gà!”. Ngoài cửa có tiếng phụ nữ vang dạ. Tú Hương cười nói:

“Bà đừng làm phiền tẩu tẩu”. Bà già nói:

“Không, ta biết chứ, người Bắc Kinh các vị đều ăn cơm rất muộn, không giống người cày cuốc bọn ta, mặt trời còn cao đã ăn cơm chiều rồi. Hai vị cô nương quý tính là gì, phủ đệ ở chỗ nào? Lão gia làm đương sai ở đâu?”. Tú Hương không dám trả lời, đưa mắt nhìn tiểu thư của cô ta. Ngọc Kiều Long nói:

“Ta họ Long, là người Bất kỳ trong Hán quân, nhà ở ngoài cửa Tiền Môn, cha ta làm tướng quân ở Hồ Nam”. Bà già tai còn nghe rõ, bèn nói:

“Vật nhất định cô nương biết Khâu phủ, Khâu Phủ cũng là người Bất kỳ trong Hán quân, Hầu gia cũng từng làm tướng quân ở tỉnh ngoài. Đức Ngũ gia ở kinh thành thì làm việc trong phủ Nội vụ”.

Ngọc Kiều Long cũng biến sắc, vội hỏi:

“Bà còn đi lại với Khâu gia không?”.

Bà già thở dài một tiếng, nói:

“Đã sớm không đi lại gì suốt mười hai năm nay rồi, có lẽ họ cũng đã quên ta rồi. Con trai và cháu nội của ta ở đây lại không ra gì, chỉ biết ở nhà cày ruộng, không dám ra ngoài. Con trai ta trước kia cũng tới kinh thành một lần, nhưng nó nói vừa vào kinh thành thì hoa cả mắt, vừa bước chân lên bậc thềm của phủ đệ là chân nhũn ra. Bây giờ nó đã sáu mươi tuổi, chân cũng đã sớm run rẩy như ta, nếu không thì vẫn theo hầu hạ Khâu phủ thì chuyện gì lại không được chiếu cố!”.

Ngọc Kiều Long nghe tới đó mới yên tâm, biết là ngụ ở đây không hề gì, quyết không đến nỗi bị các thân thích bạn bè ở kinh thành biết được. Nàng nằm ra nghỉ ngơi, lại bảo Tú Hương đốt hai nén đàn hương. Khói hương bay phơ phất trong căn phòng hôi hám, bà già ra sức hít hít, cười hỏi:

“Mười hai năm nau ta không nghe mùi hương này! Long cô nương, đây là Vạn thọ hương hay là Long diên hương thế?”. Tú Hương cười đáp:

“Đây chỉ là đàn hương bình thường, là chúng tôi mua trên đường, không phải mang đi từ Bắc Kinh”. Bà già lại cà kê nói chuyện. Tú Hương không muốn trả lời, nhưng mấy lần bị tiểu thư của cô ta đưa mắt hoặc cánh tay ra hiệu. Bên kia vách có người nổi lửa nấu nướng, chờ một hồi lâu, cháu dâu của bà già, một người đàn bà nông thôn khoảng trên dưới ba mươi tuổi rất xanh xao bưng vào bảy tám quả trứng gà luộc, cải trần, cơm gạo vàng, bánh bột trắng rất dày. Mùi đàn hương khiến chị ta ho sặc sụa. Chị ta đặt mâm thức ăn lên bàn rồi vội bước ra ngoài.

Tú Hương lau lau cái ghế, lại trải lên một chiếc áo của mình, rồi mới mời tiểu thư của cô ta xuống giường ngồi ăn cơm. Cô ta bóc vỏ trứng, Ngọc Kiều Long mệt mỏi xuống giường, một tay đặt ở đầu bàn, nhìn nhìn bát cơm gạo vàng, lại nhớ lại chuyện trên thảo nguyên ở Tân Cương năm xưa. Hối hận mình tuổi nhỏ không biết gì, lại hận mình đa tình mà phóng túng, lầm lẫn quen biết La Tiểu Hồ, đến nay ...Sự lầm lẫn lớn là chuyện đã rồi, tơ tình ràng buộc, ba năm nay mình đã nếm hết nỗi khổ não tương tư, tha thiết chờ y có chỗ nào xuất thân để được thỏa nguyện, nhưng y tính nét trộm cướp vẫn không thay đổi, làm chuyện bậy bạ còn quá hơn! Đến nay thì bức bách mình phải rời khỏi khuê môn, vứt bỏ hết cha mẹ.

Tuy một thanh kiếm rong ruổi trên giang hồ quyết không có gì sợ hãi, nhưng tương lai rốt lại sẽ về đâu? Hôm nay ác đấu suốt ngày, không những gặp phải kình địch Lý Mộ Bạch mà còn mất con mèo cưng. Tiểu Hồ hiện đang ở đâu?

Liệu y có biết lúc này mình đang đau lòng không? Liệu y có thể giúp đỡ mình, bảo vệ mình không? Còn y, làm thế nào mình mới quên y được? ... Nước mắt nàng như tro trên né đàn hương rơi xuống lỗ chân.

Tú Hương vừa bóc xong một quả trứng, nhìn thấy tiểu thư như thế, cũng bất giác thấy rất khó xử, cúi đầu hạ giọng khuyên:

“Tiểu thư đừng đau lòng nữa, ngày mai nhất định có thể tìm được con Tuyết Hồ mà!”. Ngọc Kiều Long lắc lắc đầu, Tú Hương đưa qua một chiếc khăn tay, nàng bèn lau nước mắt nói:

“Không chỉ vì Tuyết Hồ, ta là vì có chuyện khó xử khác, người không hiểu được đâu”. Tú Hương cau cau mày, lại ghé vào tai tiểu thư của cô ta nói:

“Tôi nghĩ bà già ở đây là người hầu cũ của Khâu gia, chẳng bằng nhờ họ đi mời Khâu hầu gia tới đây. Khâu Thiếu phu nhân đối xử với tiểu thư rất tốt, bảo họ tới nhà chúng ta nói lại với đại nhân, để chúng ta về lại Bắc Kinh, chuyện bên Lỗ gia sẽ nghĩ cách khác”. Ngọc Kiều Long đột nhiên trừng mắt, hạ giọng nói:

“Người ngàn vạn lần đừng có nằm mơ, hai người chúng ta ...đều kiếp này đời này không thể trở về Bắc Kinh nữa đâu!”. Nàng che mặt khóc càng lúc càng thê thảm. Tú Hương cũng lấy tay áo lau nước mắt, buồn rầu nói:

“Nếu không thế, thì chúng ta lên Tân Cương với Cửu Lão gia được không?”. Ngọc Kiều Long cười nhạt nói:

“Cần gì phải nhờ vả người khác!”. Hai người lặng lẽ khóc suốt nửa ngày, Ngọc Kiều Long mới đích thân đóng cửa, rút thanh bảo kiếm đặt dưới chân, tắt đèn đi ngủ.

Đêm ấy Ngọc Kiều Long vì thân thể rã rời, tâm tình sầu muộn, vừa nằm xuống là thiếp đi. Nhưng nàng biết bên ngoài hoàn toàn không có động tĩnh gì, nếu không thì nàng đã tỉnh dậy. Sáng ra trong viện gà gáy vang, ánh nắng soi qua chỗ thủng trên lớp giấy dán cửa sổ, Tú Hương dậy trước thu thập đồ dùng, lại hạ giọng trò chuyện với bà già. Cô gái nông thôn kia cũng theo hai người cháu dâu bà già bưng nước rửa mặt vào phòng, quét dọn, trong viện có tiếng trẻ khóc, tiếng ông già ho hắng, Ngọc Kiều Long đều bất chấp, cứ trùm chăn nằm.

Bên cạnh gối là cái bím tóc kiểu đàn ông, trên người mặc áo lót hồng thêu hoa, trên giường đặt một chiếc hài bằng đoạn xanh, dường như nàng ngủ rất say.

Tú Hương đối với người ta rất khiêm nhường, cô ta chải tóc rửa mặt xong, lại ra ngoài phòng chào ông già và hai người con dâu. Nguyên là nhà này họ Chúc, trong nhà có tất cả mười một người, bà Chúc, bác Chúc, Chúc đại ca, Chúc nhị ca, Chúc đại tẩu, Chúc nhị tẩu, cô gái kia năm nay mười sáu tuổi, nữ danh là Chiêu Đệ, là con gái Chúc đại tẩu. Cô ta cũng không có em trai để gọi, chỉ có một em gái nhỏ ba tuổi. Nhị tẩu có

ba con, hai trai một gái. Chỗ này gọi là thôn Liễu Hà, thuộc huyện Nhiêu Dương quản hạt, trong thôn có khoảng hơn trăm hộ. Nhà họ Chúc có bốn năm mươi mẫu ruộng, tính ra cũng thuộc loại tiểu khang. Lúc ấy Tú Hương xinh đẹp như thế, ăn mặc sang trọng như thế, đã học được chút ít lễ tiết nhà quan nhưng chưa mất đi tính nết hòa nhã dịu dàng của con gái nhà thường dân, nên qua nửa ngày đã được hai người đàn bà trong gia đình đối xử rất tốt, vả lại cô ta còn nói thật. Cô ta nói người cải trang thành đàn ông kia mới đúng là “cô nương”, “tiểu thư”, còn mình chỉ là a hoàn, nhưng tiểu thư đối xử với mình rất tốt, cũng như chị em. Lần này là vâng lệnh phu nhân trong phủ, theo hầu tiểu thư ra ngoài. Chúc đại tẩu và Chúc nhị tẩu đều vô cùng thân thiết với cô ta, gọi là đại cô nương, Chiêu đệ gọi Tú Hương là cô cô, đối xử rất khiêm cung. Mấy người phụ nữ láng giềng cũng chạy qua nhìn Tú Hương, nhưng không dám vào phòng nhìn vị tiểu thư kia. Tú Hương nói với mọi người:

“Hôm qua mất một con mèo trên bờ bắc sông, là vật tiểu thư yêu quý nhất, hôm qua tiểu thư khóc đến khuya, đại khái nếu hôm nay chúng tôi quay lại tìm không được con mèo ấy thì tiểu thư còn chưa muốn rời khỏi chỗ này”. Lúc ấy Chúc đại tẩu bèn bảo chồng tới bờ sông tìm mèo. Chúc nhị tẩu lại nói:

“Quê xăm ở miếu Bồ Tát tại trấn Thạch Kiều rất linh thiêng, có thể đi xin một quẻ, xem ai bắt được thì rất dễ tìm”. Lão Chúc nói:

“Cô nương cứ ở lại đây! Có ở năm bữa nửa tháng cũng không hề gì. Để tôi bảo người tới bờ sông tìm cho, cô nương thưởng cho họ chút ít là được!”. Tú Hương nói:

“Chỉ cần tìm được con mèo, ít nhất tiểu thư của tôi cũng tạ ơn hai mươi lượng”. Con số ấy khiến mọi người chung quanh đều giật nảy mình nháy dựng lên. Chúc đại ca vội đi ra cổng. Lão Chúc lại dìu bà mẹ già mù lòa qua một gian phòng khác, nhường gian phòng phía tây ấy cho Ngọc Kiều Long và Tú Hương nghỉ ngơi.

Đến gần trưa Ngọc Kiều Long tỉnh dậy, Tú Hương hầu nàng chải tóc xong, nàng vẫn ăn mặc như đàn ông, Tú Hương hỏi:

“Tiểu thư người muốn ăn gì? Để tôi đi làm cho! Ở đây thịt dê thịt heo đều có thể mua, trứng gà càng sẵn, người ăn gì?”. Ngọc Kiều Long nói:

“Tùy người, người đi làm mau lên, ăn xong ta còn phải quay lại tìm Tuyết Hồ, không tìm được Tuyết Hồ ta không thể rời khỏi nơi đây!”. Tú Hương vội vàng đi nấu nướng. Hôm nay Chúc đại tẩu đặc biệt làm bánh mần thầu bằng bột trắng cho họ, mua thịt về, hái đậu ngoài ruộng. Chúc nhị tẩu cũng đưa trứng gà để dành lượ ra. Hai chị em bạn dâu giúp nhau nấu nướng, Tú Hương nấu hai ba món cho tiểu thư của cô ta. Ngọc Kiều Long vội vàng ăn qua loa cho xong, dặn Tú Hương đưa cho nhà họ Chúc mười lượng bạc trước. Nàng cầm thanh bảo kiếm ra cửa, ngựa cũng không thảng yên, cưỡi lên phía

bắc. Từ chỗ đó tới bờ sông khoảng hai mươi dặm, nhưng Ngọc Kiều Long giục ngựa phóng mau, trong chớp mắt đã chạy tới. Núi xanh, nước sông mênh mông, liễu thưa, bãi cát hoang vắng, chiếc cầu dài, đều là nơi đánh nhau hôm qua. Hiện tại Ngọc Kiều Long chỉ nhặt mấy mũi tên nhỏ dưới đất, bên cạnh còn có đao mễ thương gãy nhưng không thấy những người bị thương hôm qua.

Ngọc Kiều Long bèn xuống ngựa gọi:

“Tuyết Hồ, Tuyết Hồ!”. Nàng cứ thế kêu gọi, bất giác thanh âm lại trở nên bi thảm, khóe mắt cay cay, dắt ngựa đi khắp bờ sông. Nàng còn định lội thẳng xuống sông lên núi để tìm. Lúc ấy chợt thấy hai đứa trẻ khoảng mười mấy tuổi từ dưới ruộng đi lên, trong tay còn cầm mấy con cá tanh, bẫy chồn, còn có đứa bắt đầu ra mấy con chuột, dùng dây buộc thành một chùm, vẫn còn đang sống. Đó chính là Chúc đại ca và mấy người trong thôn. Họ đều mệt mỏi thở hổn hển, lắc đầu nói:

“Thật không dễ tìm! Có khi nó bị ai bắt mất rồi! Cũng có khi bị chó cắn chết, cũng có khi bị mèo rừng ăn mất xác rồi!”. Ngọc Kiều Long nghe xong, trong lòng vô cùng xót xang, bèn nói:

“Làm phiền các người quá! Các người cứ ở đây tìm giúp ta! Con mèo này toàn thân mọc lông trắng, trên mũi có một đốm đen, các người gọi nó là Tiểu Hồ nó sẽ biết. Chỉ cần tìm được nó cho ta, ta sẽ thưởng ba mươi lượng bạc!”.

Mấy người bọn Chúc đại ca nghe thế lập tức đều phấn chấn tinh thần, đứa con cũng nhảy lên, nhất tề gọi “Tuyết Hồ, Tuyết Hồ!”. Ngọc Kiều Long lại buồn bã cười ngựa quay về, trên đường nàng còn buồn bã gọi tên con mèo, hôm ấy vẫn chưa tìm được.

Họ ở lại đó thêm một ngày, vô cùng phiền muộn. Tú Hương lại nói:

“Ngày mai ở trấn Thạch Kiều phía nam có phiên chợ, Chúc đại tẩu muốn dắt tôi đi, họ nói ở đó có một ngôi miếu Bồ tát, quẻ xăm rất thiêng. Tôi muốn xin một quẻ xăm, cũng có thể biết Tuyết Hồ đang ở đâu, bị ai bắt rồi!”. Ngọc Kiều Long nghĩ ngợi một lúc, nàng đối với chuyện Thần Phật vốn không tin tưởng gì lắm, nhất là xin xăm trong miếu. Trước đây lúc nàng đọc sách, từng nghe sư phụ Cao Lăng Thu nói qua, là quẻ xăm có hai loại, một loại là tính toán quẻ Dịch mà in ra, một loại là bọn văn sĩ hiểu sự đặt ra. Loại trước thì lừa dối kẻ ngu phu ngu phụ, loại sau có quá nửa là để giải trí. Nhưng hiện nàng phảng phất như bệnh nặng van vái tứ phương, bèn gật đầu nói:

“Tốt lắm! Vậy ngày mai người cứ đi xin một quẻ. Lúc ở trấn cũng nghe ngóng thử xem, nếu có người nào tìm được nó mang tới, chúng ta sẽ hậu tạ cũng được. Nếu biết người nào bắt được mà không đưa ra, thì ta sẽ ...”, nàng lại lên cơn tức giận. Tú Hương nói:

“Ồ, tiểu thư cứ yên tâm, người nhà quê không giống người thành thị như chúng ta, không ai nuôi nổi con mèo sang trọng như thế đâu, tiểu thư đừng lo!”.

Ngọc Kiều Long tức tối nói:

“Chỉ cần đưa Tuyết Hồ về đây, ta sẽ giết chết nó! Nó không ra gì, nó vong ân phụ nghĩa!”. Nói xong lại buồn thảm rơi nước mắt.

Sáng sớm hôm sau ngủ dậy, Tú Hương bèn ra chợ, Chúc nhị ca đẩy một chiếc xe hai bánh kéo Tú Hương, Chúc đại tẩu, Chúc nhị tẩu, Chiêu đệ, còn có một cô gái láng giềng đều ra trấn Thạch Kiều. Trấn Thạch Kiều cách mười dặm về phía nam, là một thị trấn rất lớn, ở đó có một đường phố rất dài. Xe bò thong thả đi, tới trấn đã mười giờ sáng. Ở đó đang rất náo nhiệt, vốn là trên phố có rất nhiều cửa hiệu, hiện tại có rất nhiều người gồng gánh buôn bán tạm thời, đàn ông đàn bà chen lấn xô đẩy nhau. Một số đàn bà con gái thôn quê tuy cũng thoa son đánh phấn, nhưng loại người như Tú Hương, búi tóc theo kiểu người Hán lại ăn mặc kiểu Bát kỳ hoa lệ, hai bàn chân tuy nhỏ nhưng không giống sen vàng lấm, nhất là mi thanh mục tú, khuôn mặt tròn trịa hình trái xoan, khác hẳn những kẻ thoa son đánh phấn vụng về. Vì thế không ai không đặc biệt để ý tới nàng.

Hai người đàn bà nhà họ Chúc đi thăm mấy người quen trong trấn, họ nắm tay con trò chuyện, lại kể chuyện con mèo rồi nhân đó gợi gắm. Đó tuy là một chuyện nhỏ, nhưng trong trấn cũng có người xì xào, nói:

“Ở thôn Liễu Hà có người tìm mèo, ai đưa con mèo tới đó sẽ được thưởng ba mươi lượng bạc, các người thấy có phát tài không?”, ở đó như xuất hiện một tin tức mới lạ. Tú Hương chợt nghe thấy tiếng chuông khánh ngân nga cạnh tai, nàng vội gọi Chiêu Đệ dẫn đường cho nàng tới xin thăm. Chúc đại tẩu, Chúc nhị tẩu thì đứng đợi họ trước một cửa hiệu. Chiêu Đệ kéo Tú Hương vào một hẻm nhỏ, con hẻm này có mấy hộ sinh sống, miếu Bồ Tát ở phía bắc. Tường tuy mới sơn đỏ, nhưng hương hỏa dường như không thịnh vượng lắm, trước cửa miếu có một ông già bày hương ra bán, nhìn thấy Chiêu Đệ liền hỏi:

“Chiêu cô nương đi đâu đây?” Chiêu Đệ đáp “Xin thăm”. Ông già cười một tiếng nói:

“Xin thăm về chuyện gì? Lấy chồng phải không?”. Chiêu Đệ đỏ mặt, làm ra vẻ tức giận, đánh ông già một cái. Tú Hương cũng cười cười mua một bó hương, bước vào miếu thắp hương lạy Phật. Cô ta ngoài việc khẩn cầu mau tìm được con mèo Tuyết Hồ, còn cầu Thần Phật phù hộ cho tiểu thư đừng gặp tai nạn nào nữa trên đường. Sau đó nhận ống xăm trong tay nhà sư, quỳ xuống tám nệm, hai tay giơ ống thẻ lên quá đầu xóc xóc mấy cái, một chiếc thẻ trúc rất dài rơi xuống đất.

Hòa thượng nhặt lên, xem số hiệu trên thẻ, tra trong xấp giấy in lời giải đoán, đưa cho Tú Hương một tờ. Tú Hương thấy là một tờ giấy bị khói hương làm ố vàng, trên có chữ in mộc bản, thấy là quẻ Trung hạ thì biết cũng không xấu lắm.

Bèn mua thêm vài bó hương rồi cùng Chiêu Đệ ra khỏi miếu về gặp hai người bạn Chúc đại tẩu. Họ vội vội vàng vàng lên xe đưa Tú Hương về.

Lúc ấy Ngọc Kiều Long trong phòng đang kiểm tra lại tiền bạc, lần này nàng ra đi mang theo nhiều vàng ít bạc, đều là tiền mừng tuổi hàng năm nàng để dành. Mỗi năm mẹ nàng còn cho nàng mấy đĩnh vàng bạc, có khi là Nguyên bảo. Ý mẹ nàng không chỉ là mừng tuổi con gái, mà muốn sai con dành dụm, sắp tới tiện mang về nhà chồng. Ngọc Kiều Long hiểu rất rõ, nhưng hôm nay lại phải phụ tấm lòng từ ái của mẹ. Nàng đang buồn bã, chợt Tú Hương trở về đưa tờ giấy đoán quẻ xăm cho nàng. Nàng đọc qua thấy bên trên in như sau :

“Nếu hỏi hôn nhân không thỏa ý
Én nam tổ bắc người về đâu.
Đoài Ly chưa gặp chưa nên hỏi,
Bẻ liễu thương ai kiếp dải dàu”.

Ngọc Kiều Long xem xong đột nhiên cảm thấy toàn thân nóng bừng, vô cùng tức giận phiền não, nghĩ thầm:

“Mình vốn là tìm mèo, có liên hệ gì tới chuyện hôn nhân đâu?”. Nhưng đọc kỹ rồi ngẫm nghĩ, lại phát giác ra lời giải đoán này từng câu từng chữ đều như ám thị tâm sự của mình, vốn là mình thương yêu con Tuyết Hồ, thường từ Tuyết Hồ nhớ tới Tiểu Hồ, “Én nam tổ bắc” là như nói việc mình từ Bắc Kinh đi về phía nam, quả thật mịt mờ không biết đi đâu. “Đoài Ly chưa gặp chưa nên hỏi”, Đoài là phương tây, Ly là phương nam, là nói ý “Tìm người ở phía tây nam”, “Bẻ liễu thương ai kiếp dải dàu” là nói mối tình tương tư trong lòng. Nhưng một con mèo thì không thể chạy ra “ngoài ngàn dặm”, chẳng lẽ mình hỏi chuyện con mèo đi lạc, quẻ xăm lại giải đáp về nơi La Tiểu Hồ hạ lạc sao? La Tiểu Hồ hôm trước bắn tên vào kiệu cưới, chửi mình trước đám đông, sau đó bỏ chạy, chạy về phía tây nam, bây giờ ...

Ngọc Kiều Long nghĩ tới đó, không tìm được căn chốt rằng, sắc mặt trắng bệch, tự nhủ “Ta còn có thể gặp mặt người sao? Người ở ngoài ngàn dặm phía tây nam, đừng nói ta không thể tìm tới, cho dù người tới ta cũng không đếm xỉa gì tới người! Bây giờ tuy ta lưu lạc ở ngoài, nhưng chỉ có thể hành hiệp trượng nghĩa, không thể làm ăn cướp. Một tên cường đạo không bỏ được thói xấu như người, há lại có thể kết hợp với người sao?”. Nàng tức giận xé vụn tờ giải đoán.

Tú Hương hoảng sợ biến sắc, giẫm giẫm chân nói:

“Người làm sao thế? Cho dù là lời giải không đúng nhưng cũng là xin từ miếu Bồ Tát về, người đừng xé chứ!”. Ngọc Kiều Long lắc lắc đầu, vẻ tức giận biến thành thê

lượng, đưa mớ giấy vụn cho Tú Hương. Nàng lại lên giường nằm vật ra, không dám nói nhiều.

Qua rất lâu đột nhiên bên ngoài có tiếng người lao xao, nói là có con mèo gì đó. Tú Hương vội chạy ra ngoài thì thấy một người đàn bà nhà quê trung niên, quần áo rách rưới nói “Hôm nay tôi đi nhật phân ngựa trên đường, thấy có một con mèo do một chiếc xe chở dầu chở đi, chiếc xe ấy đi về phía nam, đại khái là đi Nam Cung Ký Châu, các người đuổi theo mau thì còn có thể kịp ...”. Tú Hương vội mở cửa phòng vào trong nói với tiểu thư, thì thấy Ngọc Kiều Long đã xuống giường. Tú Hương vội vàng bước ra nói:

“Người nghe thấy chưa? Có người nói thấy con mèo Tuyết Hồ bị một chiếc xe dầu chở đi. Nam Cung Ký Châu là ở đâu vậy?”. Ngọc Kiều Long vội vã nói:

“Ta lập tức đuổi theo, đuổi theo xe tìm con mèo, trở về sẽ hậu tạ người báo tin”. Nói xong nàng lên ngựa ra roi phóng ra ngoài. Đi được một quãng, chợt nhớ ra một chuyện, vội quay trở lại vào phòng, lại đóng cửa phòng lại nói với Tú Hương:

“Người đưa cái hộp nữ trang cho ta!”. Tú Hương cũng không biết nàng cần để làm gì, bèn mở bao phục lấy cái hộp trang sức ra. Ngọc Kiều Long đón lấy ngồi xổm xuống đất, vốn cái giường đất này có hầm bên dưới để mùa đông đốt lửa. Ngọc Kiều Long lấy vỏ kiếm đẩy cái hộp nữ trang vào trong rồi đứng lên, hạ giọng nói:

“Để ở đó tốt hơn, người chỉ cần thỉnh thoảng lưu ý là được. Ta tới Nam Cung đuổi theo chiếc xe kia, có thể hai ba hôm không về được, vạn nhất có trộm cướp tới, trộm cắp mất vật gì cũng không quan hệ, chỉ là không được để chúng lấy cái hộp này. Nếu ta không trở về, bất kể thế nào người cũng không được rời căn phòng này, ở đây cũng bớt nói chuyện với người ngoài một chút !” Tú Hương gật đầu, sợ hãi tới mức toàn thân run lên.

Ngọc Kiều Long lấy ra mấy nén vàng, một lượng bạc vụn mang theo. Nàng lại trở ra viện thẳng yên ngựa đầu đày rồi mang bảo kiếm ra cửa lên ngựa Chúc đại ca, Chúc đại tẩu và rất nhiều người đi theo nàng. Chúc đại ca chỉ về phía nam nói:

“Ra khỏi thôn đi về phía tây là đường cái”. Người đàn bà báo tin lại nói:

“Chiếc xe ấy có hai người, họ bỏ con mèo trong một cái thùng dầu không, sáng sớm hôm nay chồng tôi nhìn thấy rất rõ ràng”. Ngọc Kiều Long gật gật đầu, giục ngựa phóng ra khỏi thôn.

Lúc ấy, Ngọc Kiều Long mặc nam trang, áo trường sam màu xanh, thắt lưng bằng lụa trắng, vạt áo vén lên cũng như mặc áo ngắn, phía dưới mặc quần màu lam quần xà cạp gọn ghẽ. Nàng như một thiếu niên đẹp trai lại mang bảo kiếm, ngựa lại phi rất mau, dọc đường gặp thôn trấn là hỏi thăm có chiếc xe chở dầu nào chạy qua không, nên khiến người ta rất chú ý. Trời cuối xuân lại rất nóng, ánh nắng trên đầu làm nàng đổ mồ

hôi. Nàng dùng khăn tay lau nhưng mồ hôi lại tiếp tục ứa ra. Cho nên tới một thị trấn lớn, nàng bèn mua một cái mũ rơm lớn đội lên đầu, trông lại càng giống đàn ông. Roi to bóng mũ theo đường phóng đi, chiều tối thì tới một thị trấn trong huyện Cự Lộc. Nàng vào phố, hỏi thăm:

“Ai thấy một chiếc xe dầu chạy qua đây không?”. Hỏi ba bốn người thì có một đứa nhỏ bán bánh chỉ cho nàng nói:

“Cửa hiệu họ Bành bên phía đông có hai chiếc xe dầu vừa vào”. Ngọc Kiều Long không kịp hỏi kỹ, bèn theo hướng đứa nhỏ chỉ thúc ngựa phóng đi, tới gần thấy quả nhiên trên tường có bốn chữ “Bành gia lão điểm” viết xiêu xiêu vẹo vẹo, trước cửa treo một cái nơm tre, biểu thị ở đây không những mở cửa hiệu mà còn bán cơm. Khách điểm cũng rất nhỏ, chỉ có một gian phòng lớn, hai bên có rất nhiều người, cũng không có cái gì gọi là viện, một chiếc xe đậu ở trong cửa, trên xe chất rất nhiều thùng dầu lớn.

Ngọc Kiều Long nhảy xuống, buộc ngựa vào một cái cọc bằng gỗ đã mục, rút kiếm ra hất chiếc nón rơm sa sau lưng rồi bước vào. Tiếng trò chuyện ồn ào trong khách điểm đột nhiên im bật. Ngọc Kiều Long nhìn hai bên, thấy bên trái chỉ có một cái bếp lò, chủ khách điểm đang nấu miến ở đó, người vợ bế con ngồi dưới đất quạt lửa. Bên phải có một cái sạp lớn, trên sạp có hai ba mươi người. người nằm kẻ ngồi, người hút thuốc, người xếp bằng khâu vá, có đủ mọi hạng người, đều đưa mắt nhìn nàng chằm chằm. Ngọc Kiều Long đập thanh Thanh Minh kiếm lên thùng dầu một cái hỏi “Xe dầu này của ai?”. Có hai người ngồi trên sạp nói:

“Của bọn ta, có chuyện gì thế?”.

Ngọc Kiều Long thu kiếm lại, thấy hai người toàn thân đầy vết dầu, một người mặc áo phanh ngực, một người cởi trần cầm một chiếc áo khoác màu lam không còn ra hình thù gì lau mặt, chùi lưng. Ngọc Kiều Long bèn nói:

“Nghe nói các người từ trên đường phía bắc xuống đây có nhặt được một con mèo!”.

Người cởi trần hỏi:

“Cái gì ? Mèo à? Một cái lông mèo cũng không có!”. Ngọc Kiều Long lại nói:

“Con mèo của ta toàn thân màu trắng, trên mũi có một đốm đen”. Bên cạnh có một người chỉ vào mũi mình nói:

“Trên mũi ta có một đốm đen, ở cổ cũng có một đốm đen! Ta là độn than”. Ngọc Kiều Long cười cười nói:

“Ta nghe người ta nói các người nhặt được con mèo của ta đem lên xe dầu chở đi, ta mới vội đuổi theo, các người mau trả con mèo cho ta! Muốn lấy tiền ta cũng chịu”. Có người lại nói:

“Chỗ ta cũng có một con mèo, người xem có phải mèo của người không?”. Ngọc Kiều Long vội nói:

“Để ta xem ở đâu thế?”.

Người kia bèn nhắc một bàn chân đầy bùn lên, ngón chân co duỗi rồi lên, miệng kêu meo meo như mèo, người bên cạnh đều cười âm lên. Y đang đắc ý đột nhiên hàn quang lóe lên, y kêu thảm “Mẹ ơi” một tiếng, tuy kiếm của Ngọc Kiều Long chỉ đập vào, chưa chém rụng ngón chân nhưng y cũng đau buốt, hai tay ôm ngón chân xuýt xoa. Ngọc Kiều Long trợn mắt nói:

“Mau trả con mèo cho ta, nếu không ...”, nàng phóng một kiếm đâm vào thùng dầu, dầu bên trong theo kiếm vọt ra. Hai người bán dầu vội nhẩy xuống đất ngăn lại nói:

“Này người làm gì thế? Mèo đâu lại giấu trong thùng dầu, để cho bọn ta đi!”. Ngọc Kiều Long phóng chân đá ngã người ấy. Người kia níu cánh tay Ngọc Kiều Long định giật thanh kiếm cũng bị nàng điểm huyết đánh ngã. Lúc ấy người trong phòng đại loạn. Ngọc Kiều Long vội gọi “Tuyết Hồ, Tuyết Hồ!”. Chủ khách điểm chạy ra ngoài gọi quan quân, người vợ thì bế con bỏ chạy. Người trong phòng đều nhao nhao chạy trốn ra ngoài, nàng bên ngoài lại nhao nhao chạy tới cổng đứng nhìn. Ngọc Kiều Long biết con mèo nhất định không có ở đây, mà sự tình đã thành lớn chuyện thế này, cũng vội vung bảo kiếm chạy ra ngoài. Người ngoài cổng thấy ánh kiếm của nàng đều hoảng sợ lùi lại, nàng bèn cởi dây buộc ngựa, nhẩy lên vung roi định chạy. Chợt nghe có người tức giận quát một tiếng:

“Đứng lại!”.

Ngọc Kiều Long giật mình vội quay nhìn, thấy Lý Mộ Bạch rẽ đám đông chạy về phía mình. Nàng vội vung kiếm vung roi xua mọi người cản đường, thúc ngựa phóng như bay về phía nam, giầy lát đã ra khỏi tiểu trấn ấy. Chợt nghe phía sau có người quát lớn:

“Đứng lại! Chạy đi đâu, môn đồ núi Cửu Hoa há lại dung tha loại người mặc ý hoành hành như ngươi à, thanh kiếm của ta cũng không phải để cho loại người hiếp đáp kẻ vô cô như ngươi sử dụng! Mau buông kiếm xuống, nếu không bất kể ngươi là đàn ông hay đàn bà, ta cũng ...”.

Ngọc Kiều Long nghiêng người một cái phóng tên ra, nhưng bị Lý Mộ Bạch vươn tay chụp được. Ngựa Lý Mộ Bạch phóng nhanh, phút chốc đã đuổi kịp nàng. Ngọc Kiều Long trên ngựa lật tay nhào người ra một kiếm đâm tới, Lý Mộ Bạch vội tránh qua. Trong tay y hoàn toàn không có binh khí, nhưng muốn đoạt thanh bảo kiếm trong tay Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long vội kìm ngựa lui lại, Lý Mộ Bạch lại thúc ngựa đứng ngang chặn đường, Ngọc Kiều Long vừa nghiêng người một cái nhẩy xuống ngựa, Lý Mộ Bạch đã như con chim ưng vọt tới. Ngọc Kiều Long vội né qua vung kiếm lên, nhát kiếm

này quả thật có cái thể cắt rau bổ dưa, vô cùng mau lẹ tàn độc, nhưng không biết Lý Mộ Bạch làm thế nào đã tránh được. Ngọc Kiều Long tức giận mắng:

“Lý Mộ Bạch, chẳng lẽ ta sợ ngươi à?”.

Nàng vũ động thanh kiếm xông thẳng vào Lý Mộ Bạch, ánh sáng chớp chớp theo tay múa lên chém tới. Thanh kiếm chọt trước chọt sau, xoay tròn hai bên, vũ động như ý, như gió mạnh đè cỏ, ánh chớp ngang trời, đều kín đáo mau lẹ tàn độc không chút sơ hở. Nhưng Lý Mộ Bạch thân thể nhẹ nhàng như chim hạc, xoay tròn chung quanh, kiếm của nàng phóng tới thì y lập tức tránh né.

Nàng lại đánh thêm một kiếm, Lý Mộ Bạch không những không lùi ra mà còn sấn vào, một tay chụp vào yết hầu, một tay chụp vào cổ tay cầm kiếm của nàng.

Ngọc Kiều Long hoàn toàn không nương tay, kiếm pháp càng mau lẹ, cướp đường muốn nhảy lên ngựa bỏ chạy nhưng Lý Mộ Bạch đuổi theo rất sát, lại cười gằn nói:

“Người có võ nghệ cao cường như thế, nếu lại có thanh bảo kiếm này nữa, thì người hoành hành tới bao giờ mới thôi?”. Ngọc Kiều Long vươn người đâm ra một kiếm nói:

“Người nói ta hoành hành thì người càng khốn khiếp”. Lý Mộ Bạch một tay đè xuống nghiêng người sấn vào, nói:

“Nếu ngươi không phải là một cô gái, ta đã sớm chế phục ngươi rồi”.

Ngọc Kiều Long nói “Phì ! Khoác lác!”, vù một tiếng quét ra một kiếm, Lý Mộ Bạch nghiêng đầu mọp xuống cho thanh kiếm của nàng như một con rồng trắng lướt qua phía trên rồi nhanh như chớp sấn tới, tay trái như vầng trăng tròn lại chụp vào cổ tay nàng. Thanh kiếm của Ngọc Kiều Long chọt từ trên sả xuống, Lý Mộ Bạch tay trái nhắc lên định đón đỡ, Ngọc Kiều Long lại thu mau kiếm lại, không đề phòng đột nhiên bị Lý Mộ Bạch phóng ra một cước đá tung ra ba bốn bước, lập tức ngã lăn ra đất, cái mũ rơm bẹp dí. Lý Mộ Bạch sấn mau tới, Ngọc Kiều Long lại thừa thế lặn một vòng, lặn ra rất xa. Lý Mộ Bạch lại đuổi tới khom xuống định đè nàng xuống đất. Nhưng không ngờ thanh bảo kiếm của Ngọc Kiều Long vẫn chưa rơi, nàng đột nhiên tung người bật lên như giao long ra khỏi nước, mảnh hổ vọt qua núi, thanh bảo kiếm mau lẹ vung lên, thế như gió táp, lại bức bách Lý Mộ Bạch không ngừng lui lại.

Ngọc Kiều Long đuổi theo Lý Mộ Bạch, kiếm quang như cái mống dài trên không trút xuống, nhưng vừa chém tới thì Lý Mộ Bạch trước mặt đột nhiên biến mất, đồng thời hai cánh tay của nàng bị giữ chặt. Tay phải Ngọc Kiều Long hất ra, thanh kiếm rơi ra cách đó hai bước, đồng thời nhắc gót chân đá về phía sau.

Lý Mộ Bạch kéo nàng qua một bên, sấn lên nhặt kiếm, nhưng thân hình Ngọc Kiều Long lại ngã nhoài về phía trước, nằm đè lên thanh kiếm, Lý Mộ Bạch lại phóng ra một

cước, Ngọc Kiều Long thân hình theo phát cước của Lý Mộ Bạch bắn tung ra song thanh kiếm đã trở lại trong tay nàng, kế đó rê chân lui lại, nhìn Lý Mộ Bạch cười nhạt một tiếng. Lý Mộ Bạch cũng lui lại một bước, gật gật đầu nói:

“Võ nghệ của người quả thật không kém, kiếm pháp thân thủ ta cũng đã nhận ra, chúng ta quả thật là đồng môn. Người là một cô gái, ta cũng không thể quá phận bức bách người, người cũng không nên ngần ngại nói thật với ta đi, rốt lại người là môn đệ của ai?”. Ngọc Kiều Long thở hổn hển nói:

“Người không cần hỏi ta, ta cũng quyết không thể nói cho người biết. Ngay cả Du Tú Liên ta cũng chưa cho biết sư phụ của ta là ai!”.

Lý Mộ Bạch đột nhiên biến sắc. Ngọc Kiều Long từ từ lui lại, hoành kiếm hộ thân, lui xa rất xa. Ý nàng là muốn tới con ngựa của mình nhảy lên bỏ chạy.

Không ngờ Lý Mộ Bạch cũng đi ra phía đường rút thanh kiếm trên yên ngựa của y ra, mau lẹ sấn tới. Ngọc Kiều Long quay người vung kiếm đón đỡ, định chém gãy binh khí của Lý Mộ Bạch, không ngờ thanh kiếm của Lý Mộ Bạch vừa rung lên, quả như đại bàng giương cánh, sức mạnh dồn hết vào mũi nhọn, Ngọc Kiều Long lại phải vội thu kiếm về. Lý Mộ Bạch kiếm này tiếp kiếm khác, không những không chế được thanh bảo kiếm của nàng mà còn khiến nàng không sao đón đỡ. Lại qua ba bốn hiệp, đột nhiên Ngọc Kiều Long kiếm thế thay đổi, ra chiêu Túng Bộ Truy Phong, lui qua bên trái rung kiếm chém tới.

Nhưng Lý Mộ Bạch đột nhiên đập thanh kiếm xuống vai nàng, nàng thấy cánh tay tê rần, trước mắt sao bay tung tóe. Vừa định lùi lại đổi kiếm qua tay kia, không ngờ Lý Mộ Bạch đã cướp được thanh Thanh Minh kiếm, quay người chạy đi. Ngọc Kiều Long từ phía sau nhảy vọt tới nói:

“Trả kiếm cho ta! Mau trả cho ta!”.

Lý Mộ Bạch song kiếm vung về phía sau một cái, nàng không tránh né, cứ nhảy xổ vào màn kiếm quang, Lý Mộ Bạch vội thu kiếm về, chạy tới cạnh ngựa nhảy lên. Ngọc Kiều Long giơ hai tay đuổi theo nói:

“Trả kiếm ... cho ta!”. Lý Mộ Bạch thúc ngựa phóng đi, một tay cầm hai thanh kiếm, một tay vung roi, lại quay đầu nói:

“Ta không nỡ đả thương người, cũng kể như là đạo nghĩa đồng môn. Để ta hỏi biết được lai lịch của người xong, lúc ấy ta sẽ trừng trị người, thanh kiếm này không thể đưa cho người được. Từ nay về sau nếu người không sửa bỏ lỗi lầm, lại rơi vào tay ta lần nữa, thì ta không tha người đâu”. Ngọc Kiều Long đột nhiên phóng ra một mũi tên, cũng bị Lý Mộ Bạch vung kiếm gạt rơi xuống đất. Lý Mộ Bạch thúc ngựa phóng về phía nam. Ngọc Kiều Long đuổi sát phía sau. Nàng thúc ngựa đuổi mau, lại vù vù vù phóng tên nhưng đều

không trúng Lý Mộ Bạch. Con ngựa khỏe của Lý Mộ Bạch trong chớp mắt đã khuất bóng ở chân trời buổi chiều. Ngọc Kiều Long phía sau đuổi riết theo nhưng càng đuổi con ngựa phía trước chạy càng xa, cuối cùng không thấy đâu nữa.

Gió chiều ào ào trên đồng thổi tới, quạ chiều rào rào bay về khu rừng sâu xa xa, ráng chiều rơi xuống ở chân trời, chung quanh vắng vẻ không thấy bóng thanh bảo kiếm đâu, hai tay nàng trống không, toàn thân đổ mồ hôi, hơi thở hỗn hển. Trong lòng nàng có một cảm giác rất khó chịu, không tìm được lại rơi nước mắt. Nhưng vừa ứa nước mắt, đột nhiên nàng lại nghiêng rặng, bụi đất trên người cũng không phủi, lại ra roi thúc ngựa đuổi theo, tiếng vó ngựa rầm rập vang lên một tràng, trong lòng căm tức:

“Ta không đuổi kịp Lý Mộ Bạch người, không đoạt lại được thanh Thanh Minh kiếm của ta, thì thà là ta chết ...”. Con ngựa phi mau, sắc chiều tối dần, Ngọc Kiều Long theo đường phía nam tới một thị trấn nhỏ, lại đi hơn nửa dặm. Chỉ thấy trăng sao đầy trời, màn đêm mênh mông, ngay cả ánh đèn trong thôn xóm cũng không có, không hề nghe thấy bóng người đi, tiếng chó sủa.

Ngọc Kiều Long đột nhiên kìm cương ngẫm nghĩ một lúc, tự nhủ “Lý Mộ Bạch tự phụ võ nghệ thiên hạ vô địch, y đoạt được Thanh Minh kiếm của mình quyết không chạy quá xa, biết đâu y trú lại ở thị trấn nhỏ mình vừa đi qua. Y nhất định rất狡 hoạt, biết mình ắt đuổi tới đời nào y chịu chạy suốt đêm? Sớm muộn gì cũng bị mình đuổi kịp”. Lúc ấy Ngọc Kiều Long lập tức quay ngựa trở lại, trong giây lát đã tới thị trấn nhỏ kia.

Ở đó chẳng qua chỉ có khoảng hai ba mươi cửa hiệu, khách điếm đại khái cũng không nhiều. Ngọc Kiều Long tìm tới một nhà, thấy cổng đã đóng, nàng bèn nhìn qua ổ khóa nhìn vào trong, thấy khách điếm này cũng không khác bao nhiêu so với khách điếm mà ban ngày mình đuổi theo chiếc xe dầu bước vào, bên trong cũng rất hỗn tạp, bèn hỏi vọng vào bên trong:

“Mở cửa! Chỗ các người có người nào cưỡi ngựa vào trọ lại không? Y vừa mới tới thôi!”. Người bên trong nghe giọng nói trong trẻo của nàng đều bực bội, tiếng trò chuyện lao xao cũng im bật. Ngọc Kiều Long dắt ngựa nhìn qua khe cửa, thấy bên trong bóng người nhốn nháo, lại có một làn hơi hôi hám từ khe cửa bốc ra. Ngọc Kiều Long lấy khăn bịt mũi. Người bên trong hạ giọng nói “Là con gái à?”, lại có người nói:

“Có khi là trẻ con, mặc kệ y! Chưởng quỹ, mau nói với y ở đây không có ai cưỡi ngựa, chỉ có cưỡi cua thôi. Bảo y đi đi, đừng léo nhéo ở đây, giọng trẻ con này bọn ta nghe không được!”. Lúc ấy có người đi chân không hé cánh cửa ra một chút, ồm ồm quắc mắt nói:

“Ở chỗ bọn ta không có đâu! Không có ai cưỡi ngựa cả! Chỉ có cưỡi cua thôi!”. Ngọc Kiều Long tức giận đá vào cánh cửa hai cước, người bên trong chửi ầm lên, nói:

“Tiểu tử! Em gái! Con mẹ mày, làm gì thế? Lại dám đá vào cổng nhà ông nội người à?”. Ngọc Kiều Long tức giận định bắn tên vào trong, đột nhiên lại tìm mình lại, vội dắt ngựa đi. Lại tới một khách điếm khác. Khách điếm này còn rộng hơn một chút, tiểu nhị cũng ăn nói rất dễ nghe. Bên trong có hai chuồng ngựa nhưng dưới mái lại là hai con lừa, không có con ngựa nào. Ngọc Kiều Long ngẩn ra, tiểu nhị nói:

“Người tìm người quen à? Cạnh đây có một khách điếm họ Chu, người cứ thử qua đó tìm xem!”. Ngọc Kiều Long gật gật đầu, khí tức đầy bụng, dắt ngựa lại qua khách điếm ấy, tiểu nhị đón vào hỏi:

“Người tìm người quen à?”. Ngọc Kiều Long không đáp, dắt ngựa vào thẳng chuồng. Thấy trong viện có ánh đèn leo lét, trong chuồng chỉ có bốn năm con ngựa, trong đó một con chính là ngựa của Lý Mộ Bạch.

Ngọc Kiều Long nhìn kỹ một lượt, thấy trên ngựa hoàn toàn không có hành lý, cũng không có bảo kiếm, lúc ấy tiểu nhị đứng bên cạnh đón dây cương trong tay nàng hỏi:

“Đại gia từ đâu tới đây?”. Ngọc Kiều Long khạ giọng đáp:

“Từ Bảo Định tới”. Lại khe khẽ hỏi: “người cưỡi con ngựa này ở phòng nào?”. Tiểu nhị chỉ vào một phòng nhỏ phía tây nói:

“Phòng ấy đấy, hai người các vị cùng tới à?”. Ngọc Kiều Long vội cản y lại, trừng mắt nói:

“Léo nhéo cái gì?”. Tiểu nhị hoảng sợ giật mình, Ngọc Kiều Long chờ y buộc ngựa đầu đấy xong bèn nói:

“Người cấp cho ta một phòng, cần đơn giản”. Nói xong nàng lại đưa mắt nhìn gian phòng phía tây kia một cái, thấy trong phòng không có chút ánh đèn lửa nào cả. Tiểu nhị đưa nàng tới một gian phòng phía bắc, Ngọc Kiều Long vội bước vào trong.

Tiểu nhị đi rồi, lúc sau mang tới cho nàng một đĩa đèn dầu treo lên trên vách.

Ngọc Kiều Long cố ý quay lưng lại phía ánh đèn, tiểu nhị hỏi:

“Người ăn gì không?”. Ngọc Kiều Long lắc đầu nói:

“Không, ta ăn rồi”. Tiểu nhị lại hỏi:

“Mang nước tới cho người nhé?”. Ngọc Kiều Long gật gật đầu. Tiểu nhị quay ra. Đột nhiên Ngọc Kiều Long nói:

“Mang cho ta thuốc lá và hỏa tập!”. Tiểu nhị đứng ở cửa dạ một tiếng rồi đi. Ngọc Kiều Long bỏ cái nón rơm xuống đứng yên lặng nghe động tĩnh ở dãy phòng phía tây, nhưng không nghe thấy gì, chỉ có tiếng trò chuyện của khách khứa trong phòng nói về việc buôn gạo. Trong chuồng ngựa chênh chếch bên cạnh có tiếng ngựa gõ móng xuống

đất, ở viện trước có tiếng rờn rọc kéo nước. Ngọc Kiều Long đột nhiên lại cảm thấy rất buồn phiền. Lại chờ thêm một lúc, tiểu nhị mang tới cho nàng một bình nước, một chén trà, một cái hỏa tập, hai thanh đóm, Ngọc Kiều Long lập tức nhận lấy.

Tiểu nhị hỏi nàng cần chần nệm không, nàng chỉ lắc đầu, tiểu nhị lại bước ra khỏi phòng.

Lúc ấy Ngọc Kiều Long đóng cửa lại nhìn quanh một vòng, thấy trên cái giường đất chỉ có tấm chiếu cói và hai cái gối sạch. Loại phòng thế này thì nàng chưa từng ngủ qua. Đồng thời cảm thấy mình tay không tắc sắt, kiểm điểm lại nỏ tiền chỉ còn sáu mũi tên. Nàng lại từ chiếc nỏ tiền nghĩ tới La Tiểu Hồ, bất giác lại đau xót, nhớ nhung, lại cảm hận. Lại nhớ tới cha mẹ, nàng bất giác rơi nước mắt. Ngần ngừ một lúc, đột nhiên lại lau nước mắt, thổi tắt ngọn đèn, ném chiếc mũ rơm lên giường, nhẹ nhàng đẩy cửa bước ra, đứng yên lặng dưới mái hiên.

Đứng suốt hồi lâu, nghe tiếng rờn rọc kéo nước ở viện ngoài đã tắt, các phòng bên cạnh cũng đã tắt đèn đi ngủ, mấy con ngựa trong chuồng cũng không hí nữa, tiểu nhị cũng không trở lại, lại nghe xa xa có tiếng trống báo canh ba.

Nhìn quanh thấy vắng vẻ, trên trời sao sáng dày đặc, bên cạnh vầng trăng tàn, mây mỏng như tấm the lơ lửng trôi qua trên nền trời tối đen, khiến sao trời cứ lập lòe lúc tối lúc sáng. Gió xuân rất nhẹ, hiu hiu thổi tay áo nàng, nàng bèn xắn xắn tay áo, tay nắm chặt hỏa tập, từ từ đi về phía gian phòng của Lý Mộ Bạch.

Vừa đi tới trước phòng, đột nhiên nghe trong phòng có tiếng người cao giọng nói:

“Nếu người không sửa bỏ lỗi lầm, ta cũng không kể gì tới tình nghĩa đồng môn, bất kể người là đàn ông hay đàn bà, ta cũng không tha người nữa đâu!”.

Ngọc Kiều Long giật nảy mình, vội vàng ngồi thụp xuống. Lý Mộ Bạch lại sang sáng nói vọng ra:

“Ta đã sớm thấy rồi, võ nghệ của người ắt có liên quan tới Á Hiệp, nhưng vì người là một nữ nhân, ta không muốn bức bách người phải nói. Ta nói cho người biết, võ nghệ của người còn kém lắm, không thể sánh cường được đâu! Thanh bảo kiếm đã trở về tay ta thì người đừng có mơ mà cướp lại được. Ta không giết người, nhưng nếu người lại làm chuyện gì xấu xa, bại hoại thanh danh của phái Cửu Hoa ta thì ta cũng không thể chiếu cố người được nữa!”. Ngọc Kiều Long ngồi xổm dưới đất vẫn không trả lời, đột nhiên cửa phòng phía bắc mở ra, một người khách bước ra, đại khái như muốn vào nhà xí, Ngọc Kiều Long vội nhảy lên nóc nhà, xoay người vì một tiếng, một mũi tên bắn vào người khách kia, người ấy ôi chao một tiếng nằm phịch xuống đất, hoảng sợ la lên:

“Có gian tặc! Trời ơi! Bắn trúng đùi ta một mũi tên rồi! Đau quá trời ơi!”. Lý Mộ Bạch trong phòng tức giận quát một tiếng:

“Ác tặc, người nhất định bắt ta phải giết người phải không?”. Bùng một tiếng cánh cửa mở tung, Lý Mộ Bạch cầm kiếm vọt ra, người khách trúng tên kia đau quá cào bới loạn lên dưới đất. Ngọc Kiều Long nhân lúc ấy nhảy xuống nép người lớn vào phòng. Lý Mộ Bạch quay người vung kiếm, Ngọc Kiều Long vội đóng chặt cửa phòng, đồng thời vội vàng đánh hỏa tập lên, cầm lửa soi khắp phòng, chỉ thấy trên giường có một chiếc chiếu cói, lật chiếu lên, thấy dưới chiếu có một thanh bảo kiếm nhưng là thanh kiếm của Lý Mộ Bạch chứ không phải là thanh Thanh Minh kiếm.

Lúc ấy người trong viện đã ồn ào thức dậy, Lý Mộ Bạch cầm thanh Thanh Minh kiếm đập vào cửa, tức giận quát:

“Người ra đây! Ta làm sao tha được bọn cường đạo ác tặc làm bậy trước mặt ta thế này?”. Ngọc Kiều Long cầm thanh kiếm nhảy vọt ra ngoài. Vừa mới ra khỏi cửa, Lý Mộ Bạch đã một kiếm vung ra, choang choang một tiếng, thanh bảo kiếm trong tay nàng đã bị chém đứt đôi.

Nửa thanh kiếm gãy trong tay nàng cũng không dám vứt đi, lại nhảy trở vào trong phòng. Nàng trước tiên ném chiếc đèn dầu ra, Lý Mộ Bạch ở ngoài tức giận chửi mắng, Ngọc Kiều Long lại bắn ra hai mũi tên, kế tiện tay châm lửa vào chiếc chiếu cói trên giường, lúc bấy giờ ngọn lửa đột nhiên cháy bùng lên.

Lý Mộ Bạch vừa gọi người tới cứu hỏa, vừa đứng bất động, cầm kiếm chờ Ngọc Kiều Long trong ánh lửa xông ra, nhưng Ngọc Kiều Long đời nào dám ra?

Lúc ấy khói đã tràn đầy trong phòng, ngọn lửa bùng bùng bám vào giấy dán cửa sổ, lại lập tức cháy tới đầu Ngọc Kiều Long. Ngọc Kiều Long vội vàng lui lại bức tường phía sau, bị khói làm ho sặc sụa, đột nhiên tám phen bốc cháy đổ xuống cách nàng không đầy nửa thước, nàng hoảng sợ kêu lên một tiếng tung người nhảy vọt lên, vươn tay nắm xà nhà. Ngọn lửa bốc cháy trên người nàng, một chiếc hài của nàng cũng bén lửa, bên ngoài tiếng người âm ỉ, nước cũng đã hắt từ cửa sổ vào, nước gặp lửa lại biến thành khói mù mịt. Ngọc Kiều Long choáng váng cơ hồ buông tay rơi xuống, nàng lúc bấy giờ ngay cả một hơi thở cũng không thở được, một tay nắm chặt xà nhà, một tay vung nửa thanh kiếm chém mạnh lên nóc phòng. Nàng vô cùng hoảng sợ, liên tiếp chém hai ba mươi nhát mới thấy rơm đất trên nóc phòng bằng đất rơi xuống, xuất hiện một khoảng trống. Khói trong nóc phòng đều xông thẳng lên, thân hình Ngọc Kiều Long cũng theo làn khói vọt ra.

Lên tới nóc phòng, nàng bèn nhảy xuống phía sau, đó là một khoảng sân trống. Nàng vứt nửa thanh kiếm gãy, hít sâu mấy hơi, phỉ phỉ lại quần áo, thấy trong phòng khói dày cuồn cuộn bốc ra, lửa cháy bùng bùng, càng lúc càng lớn. Ngọc Kiều Long vội vàng tránh ra xa. Nàng đi về phía nam, phi thân lại trở lên nóc chuồng ngựa, đứng ở

trên nhìn xuống, chỉ thấy căn phòng Lý Mộ Bạch ở đã trở thành một cái hang lửa. Trong viện rất nhiều người xách thùng nước chạy đi chạy lại. Người ở các phòng bên cạnh cũng vội tới dập lửa, tiếng la hét âm ỉ, tiếng ròn rọc cót két mức nước ở viện trước vang lên không ngừng. Ngọc Kiều Long nhìn vào đám đông, thấy Lý Mộ Bạch cũng đang chạy đi chạy lại. Y chạy cũng nhanh như mọi người, hất nước lên cao nhất, vô cùng nhanh nhẹn, sau đó lại vội vàng chạy ra viện trước lấy nước. Ngọc Kiều Long thấy thanh Thanh Minh kiếm cài trên lưng y, lúc ấy y chỉ nghĩ tới việc dập lửa, đã không nghĩ tới chuyện tìm Ngọc Kiều Long, vả lại mọi người đều nghĩ Ngọc Kiều Long phóng lửa tự thiêu, lúc ấy đã cháy thành tro trong đám lửa, không ai nhìn tới chỗ chuồng ngựa.

Ngọc Kiều Long bèn từ từ vòng ra sau chuồng ngựa leo xuống, hòa vào đám người nhốn nháo. Lý Mộ Bạch xách một thùng nước mau lẹ chạy tới, nàng cũng chạy theo sau. Khi Lý Mộ Bạch nhắc tay hất nước. Ngọc Kiều Long nhân lúc bất ngờ đột nhiên giật thanh Thanh Minh kiếm trên lưng y. Lý Mộ Bạch xoay tay đập cái thùng lại, đánh Ngọc Kiều Long ngã lộn nhào, hất một người cứu hỏa khác lảo đảo. Ngọc Kiều Long vội nhảy bật dậy, ào một tiếng nhảy lên phòng phía bắc. Người phía dưới đều la âm lên “Gian tặc chạy rồi!”.

Ngọc Kiều Long vội nhảy qua nóc phòng chạy đi, nàng vội không chọn đường, đập lên rất nhiều nóc nhà mới chạy ra khỏi thị trấn nhỏ ấy. Lý Mộ Bạch đã phía sau đuổi tới. Ngọc Kiều Long cứ chạy vào màn sương dày đặc tối om trước mặt, đầu đập vào một gốc cây rất đau, nhưng nàng như con mèo rừng trèo luôn lên cây, Gốc cây này rất to, nàng trèo lên trên tìm một chỗ chạc cây ngồi xuống, thanh Thanh Minh kiếm cầm chặt trong tay, không ngừng thở dốc. Nàng núp trên cây như một con chim cú, không ngừng nhìn xuống phía dưới nhưng hồi lâu vẫn không thấy Lý Mộ Bạch đuổi tới. Đại khái Lý Mộ Bạch tự biết không thể đuổi kịp nên lại quay về dập lửa.

Ngọc Kiều Long tìm trăm phương ngàn kế mới lấy lại được thanh bảo kiếm Thanh Minh trong tay danh hiệp Lý Mộ Bạch, chuyện đó cũng rất đáng kiêu ngạo. Nhưng nàng không kìm được đau lòng vì nghĩ lại thủ đoạn phóng hỏa quá độc ác, quá hèn hạ. Trước kia sư phụ Cao Lăng Thu của mình từng nói “Còn có gái khuê các, Phượng nhỏ trối ửng thanh”, lại nói với Cao sư nương “Ta đã nuôi dưỡng cho nhân gian một con độc long!”, đến nay không ngờ lời y đều đúng!

oOo

Hết hồi 9

Mục Lục

Hồi 10